



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Vario 125
Vario 125 Street



Sách hướng dẫn này nên được coi là một phần không thể thiếu của xe và cần được lưu giữ ở nơi tiện tham khảo, nhằm bảo đảm sử dụng xe đúng cách và an toàn.

Tài liệu này cung cấp những thông tin sản xuất mới nhất có được tại thời điểm trước khi xuất bản. Honda Motor có quyền thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần phải thông báo trước và không phải chịu bất kỳ nghĩa vụ nào.

Không được phép tái bản bất kỳ phần nào của tài liệu này nếu không có sự cho phép bằng văn bản của tác giả.

Hình minh họa trong tài liệu này có thể không giống với hình thực tế.

Để tham khảo thêm thông tin, Quý Khách vui lòng truy cập

“Câu hỏi thường gặp” theo đường dẫn: <https://www.honda.com.vn/cau-hoi-thuong-gap>

Khi cần tư vấn, vui lòng liên hệ:

Phòng Quan hệ Khách hàng – Công ty Honda Việt Nam.

Hotline miễn phí: 18008001

Email: cr@honda.com.vn

Giờ làm việc: 7h30 ~ 18h00 hàng ngày, trừ các ngày nghỉ lễ.

Lời chào

Cảm ơn bạn đã chọn mua sản phẩm của chúng tôi. Sự lựa chọn này giúp bạn trở thành một trong những thành viên của gia đình khách hàng thân thiết, ưa chuộng sản phẩm của Honda trên toàn cầu và góp phần xây dựng chất lượng trong từng sản phẩm của chúng tôi.

Để đảm bảo an toàn và mang lại cảm giác thoải mái khi lái xe:

- Hãy đọc kỹ tài liệu này.
- Hãy thực hiện theo những khuyến cáo và quy trình trong tài liệu này.
- Đặc biệt chú ý đến những thông điệp an toàn trong tài liệu này và trên xe.
- Các mã số trong tài liệu này biểu thị quốc gia trực tiếp bán hàng.

- Các hình minh họa trong cuốn sách này dựa trên loại xe ACB125CBT V.

Mã quốc gia

Mã	Quốc gia
----	----------

ACB125CBT	
------------------	--

V, III V	Việt Nam
----------	----------

Đôi lời về vấn đề an toàn

Sự an toàn của bạn và những người xung quanh có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Việc điều khiển xe an toàn là một trọng trách. Để giúp bạn đưa ra quyết định đúng đắn nhằm đảm bảo an toàn, chúng tôi đã cung cấp thông tin về quy trình vận hành và các thông tin khác trên các nhãn an toàn và trong tài liệu này. Thông tin này sẽ cảnh báo cho bạn về những mối nguy tiềm ẩn có thể gây thương tích cho bạn hoặc người khác.

Tuy nhiên, chúng tôi khó có thể cảnh báo cho bạn tất cả những mối nguy có thể gặp phải khi điều khiển hay bảo dưỡng xe. Do đó, bạn phải tự đưa ra phán đoán sáng suốt.

Bạn có thể tìm thấy các thông tin an toàn quan trọng dưới nhiều hình thức khác nhau, bao gồm:

- Nhãn an toàn dán trên xe.
- Thông điệp an toàn nằm sau biểu tượng cảnh báo  và một trong ba từ: NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc THẬN TRỌNG. Ba từ này có ý nghĩa như sau:

NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

THẬN TRỌNG

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

Các thông tin quan trọng khác được cung cấp theo tiêu đề sau:

LƯU Ý

Thông tin này được cung cấp với mục đích giúp bạn tránh làm hỏng xe, các tài sản khác, hoặc gây ảnh hưởng đến môi trường.

Nội dung

An toàn xe máy T. 2

Hướng dẫn vận hành T. 16

Bảo dưỡng T. 76

Tìm kiếm hư hỏng T. 107

Thông tin T. 127

Thông số kỹ thuật T. 140

Mục lục T. 143

An toàn xe máy

Phần này bao gồm những thông tin quan trọng liên quan đến việc lái xe an toàn.
Vui lòng đọc kỹ những thông tin này.

Hướng dẫn về an toàn	T. 3
Nhãn hình ảnh.....	T. 6
Cảnh báo về an toàn.....	T. 9
Cảnh báo khi lái xe	T. 10
Phụ kiện và Cải tạo xe.....	T. 14
Xếp tải	T. 15

Hướng dẫn về an toàn

Làm theo các hướng dẫn sau đây để đảm bảo an toàn:

- Thực hiện kiểm tra định kỳ theo hướng dẫn trong tài liệu này.
- Tắt máy và để xe tránh xa khu vực có lửa hoặc tia lửa trước khi đổ nhiên liệu.
- Không nổ máy ở nơi đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần. Khí cacbon monoxit trong khí xả của động cơ là chất độc hại có thể gây chết người.

Luôn đội mũ bảo hiểm

Thực tế đã chứng minh: đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ làm giảm đáng kể số lượng và mức độ thương tích ở đầu và các tổn thương khác. Hãy luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ phù hợp. 📺 T. 9

Trước khi lái xe

Hãy đảm bảo rằng bạn mặc trang phục vừa người, tinh thần tỉnh táo và không uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích. Hãy đảm bảo bạn và người ngồi sau đều đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ. Hướng dẫn người ngồi sau bám vào tay dắt sau hoặc hông của người lái, nghiêng cùng hướng với người lái khi rẽ, đặt chân lên thanh gác chân ngay cả khi dừng xe.

Dành thời gian để học và tập lái xe

Kể cả khi bạn đã từng lái một chiếc xe khác, hãy tập lái ở nơi an toàn để làm quen với chiếc xe này, học cách vận hành và điều khiển xe để quen dần với kích thước và trọng lượng của xe.

Lái xe một cách thận trọng

Luôn chú ý đến các phương tiện xung quanh, không nên cho rằng những người xung quanh đều nhìn thấy bạn. Luôn sẵn sàng để dừng xe hoặc tránh các chương ngại vật đúng lúc.

Hãy để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn

Hãy mặc quần áo có phản quang khi đi đường, đặc biệt vào ban đêm để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn, bật đèn báo rẽ trước khi rẽ hoặc chuyển làn đường để người khác chú ý đến bạn và sử dụng còi khi cần thiết.

Điều khiển xe trong giới hạn cho phép

Không chạy xe vượt quá khả năng của bạn hoặc nhanh hơn điều kiện cho phép. Thể trạng mệt mỏi và mất tập trung có thể làm ảnh hưởng đến khả năng đánh giá tình huống và lái xe an toàn của bạn.

Không lái xe khi uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích

Không điều khiển xe khi đã uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích. Chỉ một chút đồ uống có cồn cũng có thể làm giảm khả năng phản ứng với các điều kiện thay đổi và càng uống nhiều, khả năng phản ứng với tình huống của bạn càng kém. Sử dụng chất kích thích sẽ gây tác hại tương tự. Do vậy, không

được lái xe khi đã uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích và không để người đi cùng điều khiển xe khi đã uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích.

Giữ xe ở điều kiện an toàn

Bảo dưỡng xe đúng cách và lái xe trong điều kiện an toàn là điều rất quan trọng. Kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện bảo dưỡng xe theo đúng lịch bảo dưỡng trong tài liệu này. Không được chở quá giới hạn tải trọng (📍 T. 15) và không được cải tạo xe hoặc lắp thêm phụ kiện khiến xe trở nên mất an toàn (📍 T. 14).

Khi gặp sự cố trên đường

An toàn tính mạng là ưu tiên hàng đầu khi gặp sự cố. Nếu bạn hoặc bất kì ai không may bị thương, hãy đánh giá mức độ nghiêm trọng của vết thương và xem liệu có đủ an toàn để tiếp tục lái xe không. Gọi cấp cứu ngay nếu cần. Thực hiện theo luật và quy định của địa phương khi có người hoặc phương tiện khác có liên quan đến tai nạn.

Nếu vẫn muốn tiếp tục lái xe, trước tiên phải vặn khóa điện về vị trí **○** (Off), sau đó đánh giá tình trạng xe. Kiểm tra rò rỉ dầu/dung dịch, kiểm tra mức độ siết chặt của các ốc và bu lông quan trọng, sau đó kiểm tra hoạt động của tay lái, các cần điều khiển, phanh và bánh xe. Lái xe thật chậm và cẩn thận. Xe của bạn có thể bị hư hỏng ở bộ phận nào đó mà mắt thường không thể nhìn thấy được. Hãy mang xe đến một trạm sửa chữa uy tín để kiểm tra toàn bộ xe càng sớm càng tốt.

Khí độc cacbon monoxit

Khí xả của động cơ có chứa khí cacbon monoxit không màu, không mùi, độc hại. Hít phải khí này có thể gây bất tỉnh và dẫn đến tử vong.

Nếu vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần, bạn có thể hít phải một lượng khí cacbon monoxit độc hại.

Tuyệt đối không nổ máy ở trong gara hoặc khu vực đóng kín.

CẢNH BÁO

Nổ máy ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc thậm chí một phần cũng có thể nhanh chóng sinh ra khí cacbon monoxit độc hại.

Hít phải loại khí không màu không mùi này có thể gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.

Chỉ nổ máy ở khu vực bên ngoài có thông gió tốt.

Nhãn hình ảnh

Các trang sau đây mô tả ý nghĩa của nhãn. Một số nhãn cảnh báo cho bạn về những mối nguy hiểm tiềm ẩn có thể gây thương tích nghiêm trọng. Một số nhãn khác cung cấp thông tin an toàn quan trọng. Hãy đọc kỹ thông tin này, không được bóc và loại bỏ nhãn.

Nếu nhãn bong ra hoặc khó đọc, hãy liên hệ cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế.

Trên mỗi nhãn có một biểu tượng cụ thể. Ý nghĩa của mỗi biểu tượng và nhãn được mô tả như sau:



Hãy đọc kỹ các hướng dẫn có trong sách Hướng dẫn sử dụng.



Hãy đọc kỹ các hướng dẫn có trong sách Hướng dẫn bảo trì. Vì sự an toàn của bạn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



NGUY HIỂM (có nền màu ĐỎ)

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO (có nền màu CAM)

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CHÚ Ý (có nền màu VÀNG)

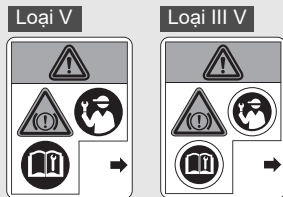
Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

mẫu



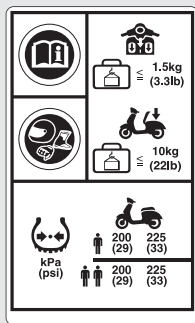
NHÃN BÌNH ĐIỆN NGUY HIỂM

- Để bình điện tránh xa lửa và tia lửa. Bình điện sinh ra khí có thể gây nổ.
- Đeo kính bảo hộ và găng tay cao su khi xử lý bình điện. Nếu không, bạn có thể bị bỏng hoặc hỏng mắt do dung dịch điện phân trong bình điện.
- Tuyệt đối không để trẻ em và người khác chạm vào bình điện trừ khi họ biết rõ cách xử lý an toàn và nhận thức được các rủi ro mà bình điện có thể gây ra.
- Phải thật cẩn thận khi xử lý dung dịch điện phân trong bình điện do dung dịch này có chứa axit sunfuric loãng. Để dung dịch này tiếp xúc với da hoặc mắt có thể gây bỏng hoặc hỏng mắt.
- Hãy đọc kỹ và hiểu rõ hướng dẫn sử dụng này trước khi xử lý bình điện. Việc không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây thương tích cho người và làm hư hỏng xe.
- Không sử dụng bình điện có dung dịch điện phân ngang bằng hoặc thấp hơn vạch dưới vì khi đó bình điện có thể phát nổ và gây thương tích nghiêm trọng.
- Không được làm va đập bình điện.
- Không được làm chập các cực của bình điện.



NHÃN CẢNH BÁO CBS

Việc điều chỉnh dây cáp phải do cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện.



NHÃN THÔNG TIN LỐP và GIỚI HẠN HÀNG HÓA

Vì sự an toàn của bạn, luôn đội mũ bảo hiểm, mặc trang phục bảo hộ.

Áp suất lốp ngội:

[Chỉ người lái]

Lốp trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Lốp sau **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

[Người lái và người ngồi sau]

Lốp trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Lốp sau **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

Giới hạn hàng hóa:

Hộc đựng đồ có nắp/Móc treo đồ/

Hộc đựng đồ không nắp

Cổ chính

1,5 kg (3.3 lb)

10 kg (22 lb)

Cảnh báo về an toàn

- Lái xe một cách cẩn thận và để tay ở trên tay lái, chân để trên sàn để chân.
- Hướng dẫn người ngồi sau để tay lên hông người lái hoặc ở tay dắt sau, chân của người ngồi sau phải đặt trên thanh gác chân khi chạy xe.
- Luôn chú ý đến vấn đề an toàn của cả người lái, người ngồi sau và các phương tiện khác.

Trang phục bảo hộ

Hãy đảm bảo rằng bạn và người ngồi sau phải đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn, đeo kính bảo vệ mắt và mặc quần áo bảo hộ có màu sắc dễ nhận biết. Tránh mặc quần áo quá rộng vì có thể bị cuốn vào bất kỳ bộ phận nào của xe. Lái xe một cách cẩn thận để kịp thời ứng phó với điều kiện đường sá và thời tiết.

■ Mũ bảo hiểm

Sử dụng mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn về an toàn, có màu sắc dễ nhận biết, vừa vặn với đầu.

- Mũ không những phải vừa vặn với đầu mà còn phải đảm bảo an toàn, có quai đeo sát cằm.

- Dùng kính che mặt có tầm nhìn không bị cản trở hoặc các loại bảo hộ mắt đạt chuẩn.

⚠ CẢNH BÁO

Không đội mũ bảo hiểm sẽ làm tăng khả năng bị thương hoặc tử vong khi bị tai nạn.

Hãy đảm bảo rằng bạn và người ngồi sau phải luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ thích hợp.

■ Găng tay

Sử dụng găng tay da che kín các ngón tay và có khả năng chống trầy xước.

■ Giày bảo hộ

Sử dụng giày bảo hộ có đế chống trượt và bảo vệ mắt cá chân.

■ Áo khoác và quần dài

Sử dụng loại áo khoác dài tay, có màu sắc dễ nhận biết, có khả năng bảo vệ và quần dài chất liệu bền dành cho việc lái xe (hoặc mặc trang phục bảo hộ).

Cảnh báo khi lái xe

Thời gian chạy rà

Trong 500 km (300 dặm) đầu tiên, hãy tuân theo những hướng dẫn sau để đảm bảo độ ổn định và hiệu suất của xe trong tương lai.

- Tránh khởi động hết ga và tăng tốc nhanh.
- Tránh phanh gấp.
- Lái xe cẩn thận.

LƯU Ý

Nổ máy tại chỗ trong thời gian dài có thể làm hỏng động cơ do điều kiện làm mát và bôi trơn không đảm bảo.

Phanh

Lưu ý những điểm sau:

- Tránh phanh quá gấp.
 - ▶ Phanh gấp có thể làm giảm độ ổn định của xe.
 - ▶ Nếu có thể, hãy giảm tốc trước khi rẽ, nếu không xe có thể bị trượt.

- Đặc biệt chú ý khi đi trên bề mặt ít ma sát.
 - ▶ Lốp xe rất dễ bị trượt khi đi trên những bề mặt như vậy và khoảng cách phanh sẽ dài hơn.
- Tránh phanh liên tục.
 - ▶ Phanh liên tục, ví dụ khi đi xuống dốc dài, cao có thể gây quá nhiệt hệ thống phanh, làm giảm hiệu quả của phanh.
- Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Phanh kết hợp

Chiếc xe này được trang bị hệ thống phanh kết hợp phân bổ lực phanh giữa phanh trước và phanh sau.

Lực phanh được phân bổ tới phanh trước và phanh sau khác nhau khi chỉ sử dụng phanh trước và chỉ sử dụng phanh sau.

Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Điều kiện thời tiết ẩm ướt hoặc mưa nhiều

Bề mặt đường rất dễ bị trơn trượt khi ẩm ướt và phanh bị ẩm sẽ hoạt động không hiệu quả. Cần đặc biệt chú ý khi phanh ở những khu vực này.

Nếu phanh bị ẩm, hãy sử dụng phanh trong khi lái xe ở tốc độ thấp để làm khô phanh.

Dừng xe

- Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
- Nếu buộc phải dừng xe trên bề mặt dốc hoặc trơn trượt, hãy dừng xe sao cho xe không bị di chuyển hoặc bị đổ.
- Hãy đảm bảo rằng không có vật liệu dễ cháy ở gần các bộ phận có nhiệt độ cao.
- Không chạm vào khu vực gần động cơ, ống xả, phanh và các bộ phận có nhiệt độ cao khác cho đến khi nguội hẳn.

- Để giảm thiểu nguy cơ mất trộm, luôn khóa cổ lái, khóa khóa điện (T. 41) và mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi rời khỏi xe. Ngắt kích hoạt hệ thống khóa thông minh Honda nếu cần. T. 36

Sử dụng thiết bị chống trộm được khuyến cáo.

Ngoài ra, hãy cài đặt hệ thống báo động chống trộm.

Dừng xe bằng chân chống nghiêng hoặc chân chống đứng

1. Tắt máy.

2. Sử dụng chân chống nghiêng

Gạt chân chống nghiêng xuống.

Từ từ nghiêng xe sang bên trái cho đến khi trọng lượng xe dồn hết về phía chân chống nghiêng.

3. Quay hết tay lái sang trái.

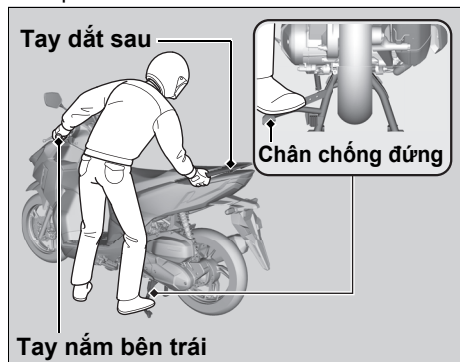
► Quay tay lái sang bên phải làm giảm độ ổn định và có thể làm đổ xe.

Sử dụng chân chống đứng

Để hạ chân chống đứng, hãy đứng bên trái của xe.

Giữ tay nắm bên trái và tay dắt sau.

Dùng chân phải gạt mũi chân chống đứng xuống dưới, đồng thời nhấc xe lên và kéo về phía sau.



4. Vặn khóa điện sang vị trí  (Khóa) (➡ T. 34) và khóa khóa điện (➡ T. 41).

5. Cài đặt hệ thống báo động chống trộm.
➡ T. 46

Hướng dẫn đổ và lựa chọn loại xăng

Làm theo hướng dẫn sau để bảo vệ động cơ, hệ thống nhiên liệu và bộ chuyển đổi chất xúc tác:

- Chỉ sử dụng loại xăng không chì.
- Sử dụng xăng có chỉ số ốctan khuyến dùng. Sử dụng xăng có chỉ số ốctan thấp hơn loại khuyến dùng sẽ làm giảm tính năng hoạt động của động cơ.
- Không sử dụng nhiên liệu có chứa nồng độ cồn cao.  T. 138
- Không sử dụng xăng đã cũ, bẩn hoặc hỗn hợp xăng pha nhớt.
- Tránh để bụi bẩn hoặc nước lọt vào bên trong bình xăng.

Phụ kiện và Cải tạo xe

Chúng tôi khuyến cáo bạn không nên lắp thêm bất kỳ phụ kiện nào không được Honda thiết kế riêng cho xe của bạn hoặc cải tạo làm thay đổi thiết kế ban đầu của xe. Điều này có thể gây mất an toàn cho xe.

Việc cải tạo xe của bạn cũng có thể làm mất hiệu lực bảo hành và khiến xe của bạn không được phép lưu thông trên đường công cộng. Trước khi quyết định có nên lắp thêm phụ kiện cho xe hay không, hãy chắc chắn rằng việc thay đổi này là an toàn và hợp pháp.

CẢNH BÁO

Lắp thêm phụ kiện hoặc cải tạo xe không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Thực hiện theo những hướng dẫn về việc điều chỉnh và lắp thêm phụ kiện trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

Không gắn thêm rơ moóc hoặc thùng xe phụ để kéo theo xe. Xe không được thiết kế để kéo, do vậy, sử dụng xe với mục đích này có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc điều khiển xe.

Xếp tải

- Chở quá trọng tải cho phép ảnh hưởng không tốt đến việc điều khiển xe, khả năng phanh và mức độ ổn định của xe.
Luôn lái xe ở tốc độ an toàn khi xe có tải.
- Tránh chở quá tải trọng và luôn giữ ở mức giới hạn tải trọng quy định.
Khả năng chở tối đa/Khối lượng hành lý tối đa ➤ T. 140
- Buộc tất cả hành lý thật chặt, cân bằng và càng gần chính giữa xe càng tốt.
- Không để đồ đạc gần đèn hoặc ống xả.

CẢNH BÁO

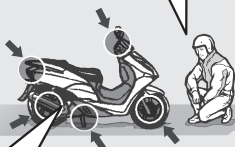
Chở quá tải hoặc chở không đúng cách sẽ có thể dẫn đến tai nạn và gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Tuân thủ tất cả các giới hạn tải trọng và nguyên tắc xếp tải khác trong sổ tay này.

Quy trình vận hành cơ bản

Kiểm tra xe trước khi lái ➡ T.81

Kiểm tra xe cẩn thận để đảm bảo an toàn trước khi lái.



Các chức năng cơ bản.

- Bảng đồng hồ thông tin ➡ T.22
- Các đèn báo ➡ T.30
- Các công tắc ➡ T.32
- Khóa cổ lái ➡ T.34
- Khóa phanh sau ➡ T.57
- Hệ thống khóa thông minh Honda ➡ T.35
- Hệ thống xác định vị trí xe ➡ T.51
- Hệ thống báo động chống trộm ➡ T.45
- Hệ thống Idling Stop ➡ T.58

Tăng tốc ➡ T.65

Vận ga từ từ.
Lái xe với tốc độ cho phép.



Khởi động động cơ ➡ T.61

Khởi động động cơ.
Tránh vận ga quá mạnh.



Khởi động xe ➡ T.65

Trước khi bắt đầu chạy xe, hãy bật đèn báo rẽ để báo hiệu hướng di chuyển và kiểm tra xem có phương tiện nào đi tới không.



Phanh ➡ T.66

STOP!



Nhả hoàn toàn tay ga và sử dụng đồng thời cả tay phanh trước và tay phanh sau.

► Đèn phanh sáng báo hiệu đang sử dụng phanh.

Dừng xe ➡ T.11

Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn. Dừng xe bằng chân chống, khóa cổ lái.



Dừng xe

Nếu chuẩn bị đưa xe vào lề đường, hãy báo hiệu trước cho các phương tiện khác biết là bạn sắp dừng xe, sau đó đưa xe vào từ từ.



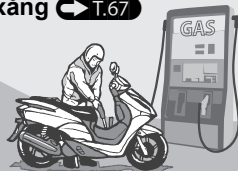
Góc cua rẽ

Trước khi rẽ, hãy sử dụng phanh.



Vặn tay ga từ từ khi qua đoạn rẽ.

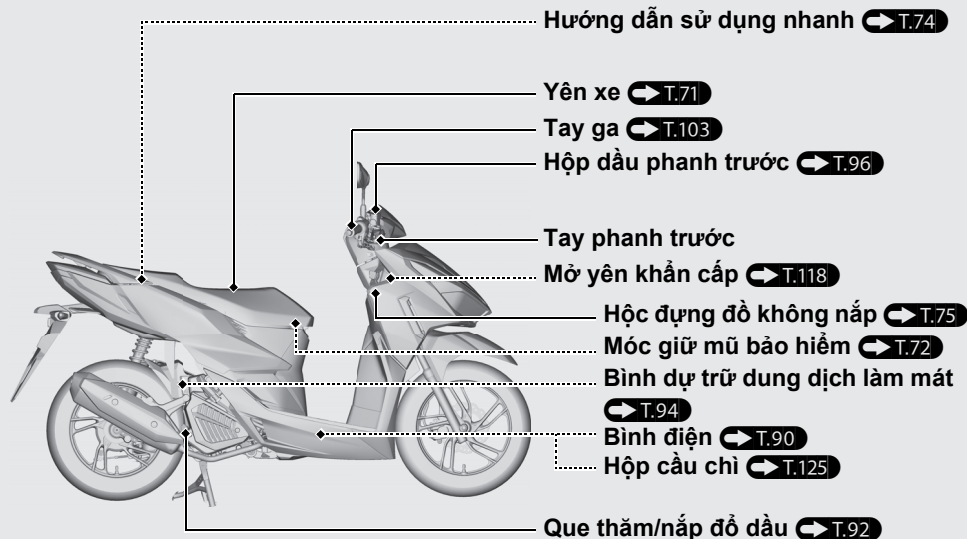
Đổ xăng ➡ T.67

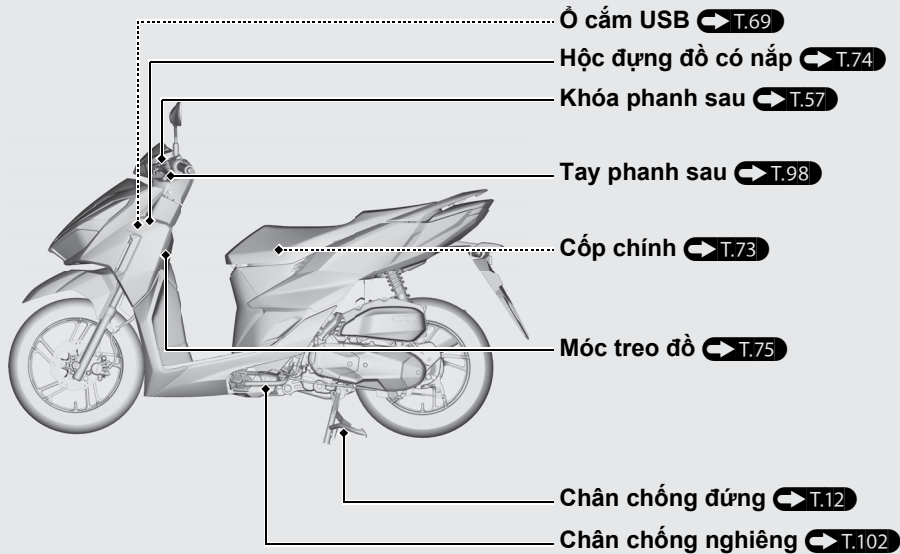


Vị trí các bộ phận

Loại V

Hướng dẫn vận hành

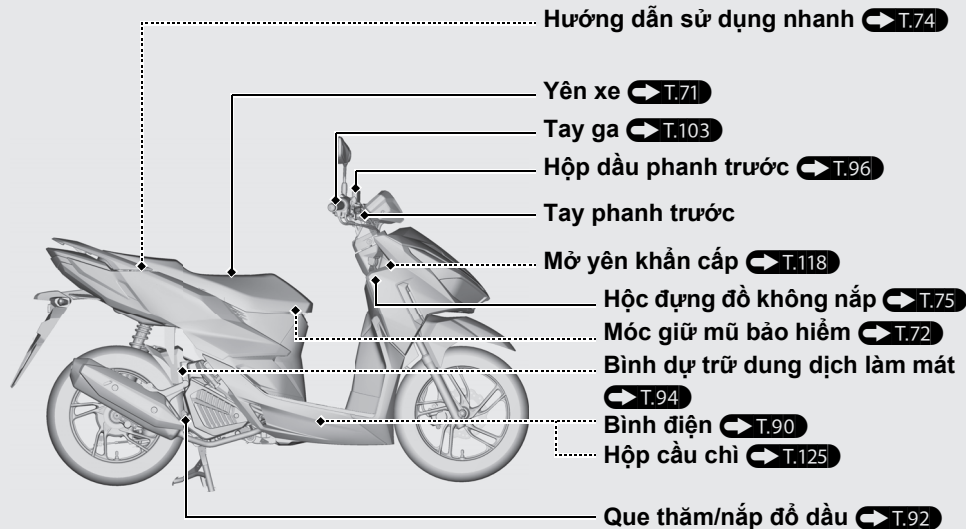


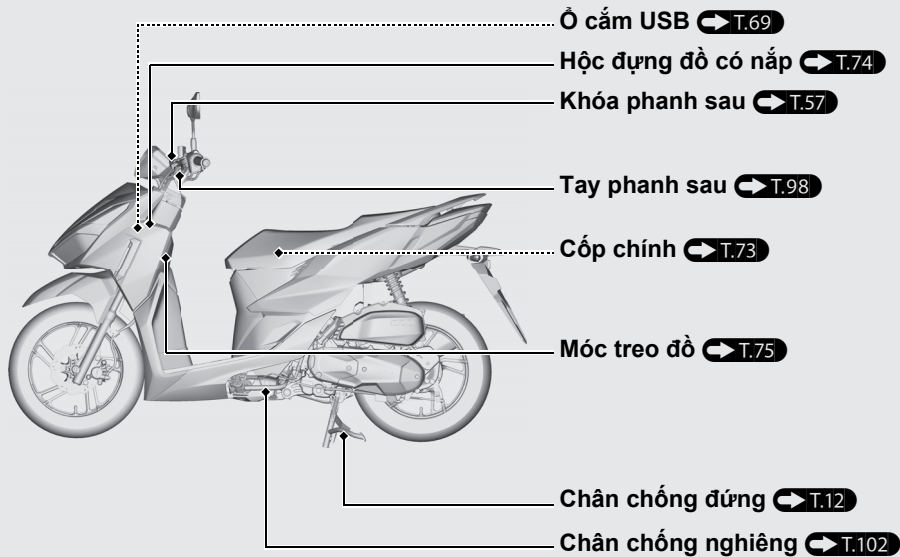


Vị trí các bộ phận (Tiếp theo)

Loại III V

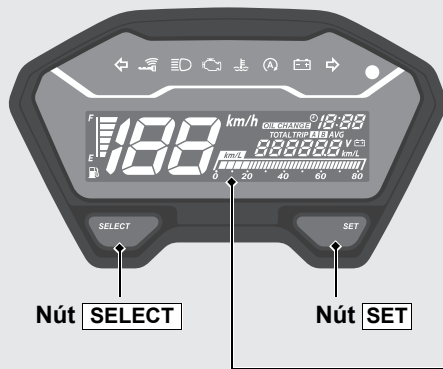
Hướng dẫn vận hành



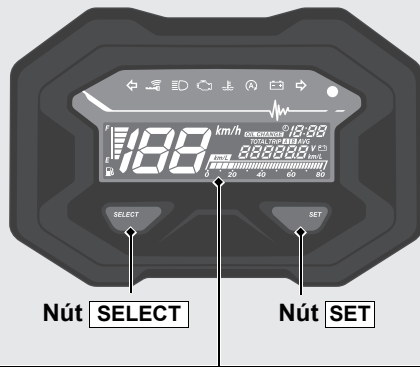


Bảng đồng hồ

Loại V



Loại III V



Kiểm tra màn hình hiển thị

Khi vặn khóa điện sang vị trí **I** (Bật), màn hình sẽ tạm thời hiển thị tất cả các chế độ và phần tử số để bạn có thể đảm bảo màn hình tinh thể lỏng vẫn hoạt động bình thường.

Nếu có một phần tử nào không hiển thị trên bảng đồng hồ theo đúng chức năng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng hồ báo xăng

Lượng xăng còn lại khi chỉ còn vạch thứ nhất (E):
xấp xỉ 1,7 L (0.45 US gal, 0.37 Imp gal).
Vạch này sẽ nhấp nháy khi lượng xăng giảm thêm.



Nếu đèn báo đồng hồ báo xăng liên tục nhấp nháy hoặc tắt: ➔ T.112

LƯU Ý

Bạn nên đổ xăng khi chỉ báo nhiên liệu gần chạm vạch thứ nhất (E). Chạy xe trong tình trạng hết xăng có thể làm động cơ hoạt động bất thường/bỏ máy, làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.

Đồng hồ đo tốc độ

Hiển thị tốc độ của bạn theo đơn vị kilomet trên giờ (km/h).



Đồng hồ (định dạng 12 giờ)

Để cài đặt đồng hồ báo giờ: ➔ T.28

Đồng hồ đo mức tiêu thụ nhiên liệu hiện tại

Mức tiêu thụ nhiên liệu tức thời hiện tại.
Khoảng hiển thị: 0 đến 80 km/L.

- Nếu giá trị tính toán được lớn hơn 80 km/L: màn hình hiển thị “80 km/L”.
- Khi tốc độ xe dưới khoảng 3 km/h: màn hình hiển thị “0”.

Nếu màn hình hiển thị “0” khi tốc độ xe trên 3 km/h, hãy đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]/

Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B]/

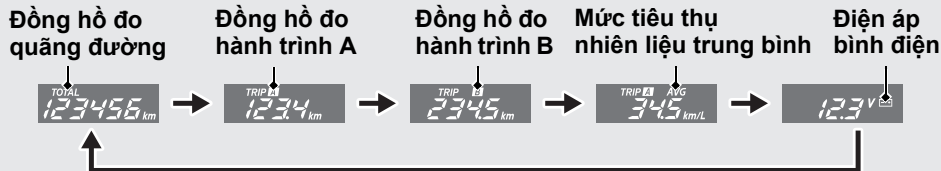
Đồng hồ đo mức tiêu thụ nhiên liệu trung bình [AVG]/

Đồng hồ đo điện áp bình điện [V] ➔ T.24

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]/Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B]/Đồng hồ đo mức tiêu thụ nhiên liệu trung bình [AVG]/Đồng hồ đo điện áp bình điện [V]

Nút **[SELECT]** chọn đồng hồ đo quãng đường, đồng hồ đo hành trình A, đồng hồ đo hành trình B, mức tiêu thụ nhiên liệu trung bình và điện áp bình điện.



Đồng hồ đo quãng đường

Hiển thị tổng quãng đường xe đã đi.

Hãy mang xe tới cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra khi thấy màn hình hiển thị "-----".

Đồng hồ đo hành trình

Quãng đường đã đi kể từ khi đặt lại đồng hồ đo hành trình A hoặc đồng hồ đo hành trình B tương ứng.

- Để đặt lại đồng hồ đo hành trình A, hãy nhấn và giữ nút **[SET]** khi đồng hồ đo hành trình A đang hiển thị. Khi đặt lại đồng hồ đo hành trình A, mức tiêu thụ nhiên liệu trung bình cũng được đặt lại.
- Để đặt lại đồng hồ đo hành trình B, hãy nhấn và giữ nút **[SET]** khi đồng hồ đo hành trình B đang hiển thị.

Khi màn hình hiển thị "---.-", hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Đồng hồ đo mức tiêu thụ nhiên liệu trung bình

Mức tiêu thụ nhiên liệu trung bình được tính dựa trên đồng hồ đo hành trình A.

Hiển thị mức tiêu thụ nhiên liệu trung bình kể từ lần đặt lại đồng hồ hành trình A gần nhất.

Khoảng hiển thị: 0,0 đến 99,9 km/L.

- Nếu giá trị tính toán từ 99,9 km/L trở lên: màn hình hiển thị “99,9 km/L”.

- Khi đặt lại đồng hồ đo hành trình A: Màn hình hiển thị “--.-”.

Khi màn hình hiển thị “--.-”, trừ trường hợp sau khi đặt lại mức tiêu thụ nhiên liệu trung bình, hãy đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Đồng hồ đo điện áp bình điện

Hiển thị điện áp hiện tại.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Đèn báo OIL CHANGE (THAY DẦU)

Đèn báo sẽ sáng khi quãng đường đã đi đạt đến chu kỳ thay dầu đã cài đặt.

- Khi quãng đường đã đi đạt khoảng 1.000 km:
Đặt lại đèn báo sau khi thay dầu động cơ lần đầu tiên.
- Sau lần đặt lại đầu tiên, cứ mỗi khoảng 6.000 km quãng đường đã đi:
Đặt lại đèn báo sau khi thay dầu động cơ.

Sau khi thay dầu động cơ ➡ **T.93**, hãy chắc chắn đặt lại đèn báo.



Đèn báo OIL CHANGE (THAY DẦU)

Để đặt lại đèn báo, ấn và giữ nút **SET** trong khi vặn khóa điện sang vị trí **I** (Bật) và tiếp tục giữ nút **SET** trong hơn 3 giây.

- Đèn báo sẽ không tắt cho đến khi đặt lại.
- Nếu dầu được thay trước khi đèn báo OIL CHANGE sáng lên, hãy chắc chắn đặt lại đèn báo OIL CHANGE sau khi thay dầu. Khi đặt lại đèn báo trong lúc không có tín hiệu hiển thị, đèn báo sẽ xuất hiện trong 2 giây rồi biến mất.

Bạn có thể thay đổi thiết lập quãng đường cho đến khi đèn báo OIL CHANGE sáng trở lại.

Để cài đặt đèn báo OIL CHANGE: ➡ **T.27**

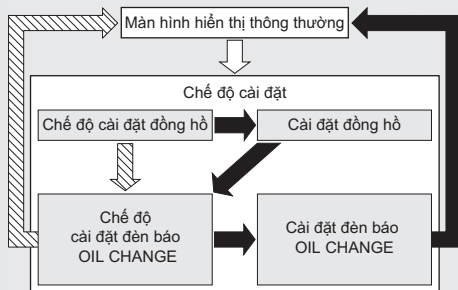
Cài đặt màn hình hiển thị

Các mục sau có thể được thay đổi theo thứ tự.

- Cài đặt đồng hồ
- Cài đặt đèn báo OIL CHANGE

Cài đặt màn hình hiển thị sẽ chuyển sang màn hình hiển thị thông thường trong các trường hợp sau.

- Bạn không nhấn nút trong khoảng 30 giây.
- Vận khóa điện sang vị trí **○** (Tắt) và sau đó vận về vị trí **■** (Bật).
- Tốc độ xe đạt 3 km/h trở lên trong 1,5 giây.



- ➡ Ấn và giữ nút **SELECT** và nút **SET**
- ➡ Nhấn nút **SET**
- ➡ Nhấn nút **SELECT**

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

1 Cài đặt đồng hồ:

- ① Vặn khóa điện sang vị trí **I** (Bật).
- ② Nhấn và giữ nút **SELECT** và nút **SET**, tất cả các chữ số trên đồng hồ sẽ bắt đầu nhấp nháy.
- ③ Nhấn nút **SET**, các chữ số giờ sẽ bắt đầu nhấp nháy.
- ④ Nhấn nút **SELECT** cho đến khi màn hình hiển thị giờ mong muốn.
▶ Nhấn và giữ để tăng nhanh số giờ.



- ⑤ Nhấn nút **SET**. Số phút bắt đầu nhấp nháy.



- ⑥ Nhấn nút **SELECT** cho đến màn hình hiển thị phút mong muốn.

▶ Nhấn và giữ để tăng nhanh số phút.



- ⑦ Nhấn nút **SET**. Sau khi thiết lập đồng hồ, màn hình sẽ chuyển sang giá trị chu kỳ của đèn báo OIL CHANGE (THAY DẦU).

2 Cài đặt đèn báo OIL CHANGE:

Đèn báo sẽ bật bất cứ khi nào quãng đường đã đi đạt đến chu kỳ thay dầu đã lập trình.

Bạn có thể điều chỉnh giá trị chu kỳ của đèn báo OIL CHANGE.

- 1 Nhấn nút **SET**. Đèn báo OIL CHANGE và chu kỳ thay dầu bắt đầu nhấp nháy.



- 2 Nhấn nút **SELECT** cho đến khi màn hình hiển thị giá trị mong muốn.

- Chu kỳ thay dầu có thể được thiết lập mỗi 500 km (300 dặm) trong phạm vi từ 500 đến 6.000 km (300 đến 4.000 dặm).



- 3 Nhấn nút **SET**. Đã cài đặt đèn báo OIL CHANGE.

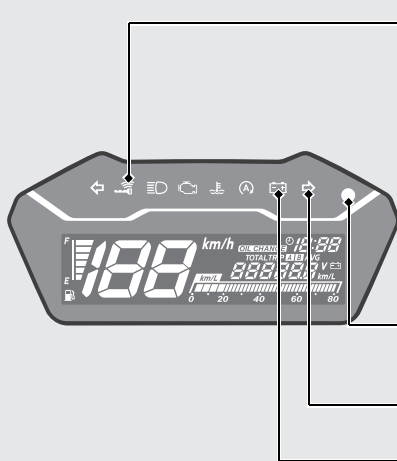
Bạn cũng có thể thiết lập cài đặt đã chọn bằng cách vặn khóa điện sang vị trí **O** (Tắt).

Bộ điều khiển sẽ tự động chuyển từ chế độ cài đặt sang màn hình hiển thị thông thường nếu bạn không nhấn công tắc trong khoảng 30 giây.

Trong trường hợp này, các cài đặt chưa xác nhận sẽ không được lưu lại.

Các đèn báo

Nếu có bất kỳ đèn báo nào trong số các đèn báo này không hiển thị đúng chức năng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda

Đèn sáng khi hoàn tất xác nhận giữa xe và thiết bị điều khiển FOB, khi đó có thể vận hành khóa điện.

Đèn tắt khi vận khóa điện sang vị trí **I** (Bật).

Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy: ➡ T.111

Đèn báo cảnh báo

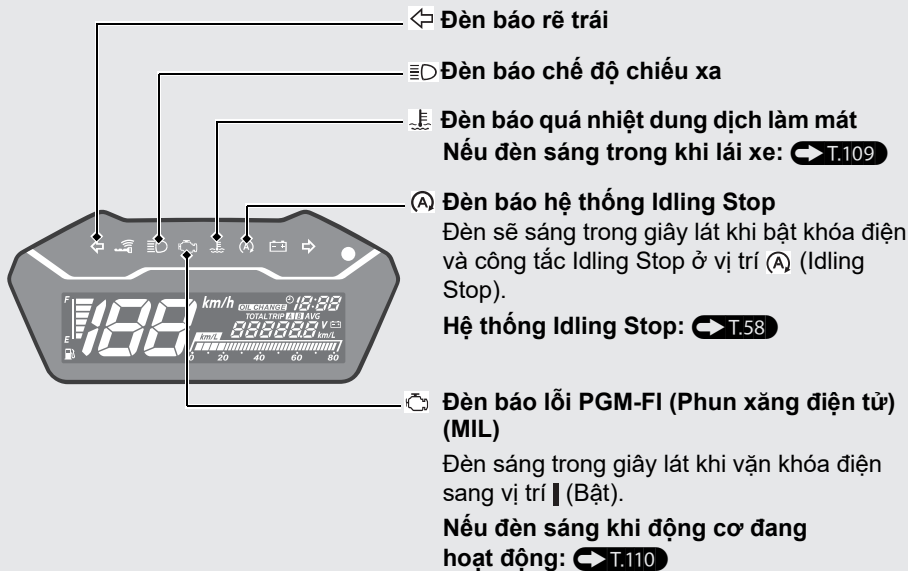
Hệ thống báo động chống trộm: ➡ T.45

Đèn báo rẽ phải

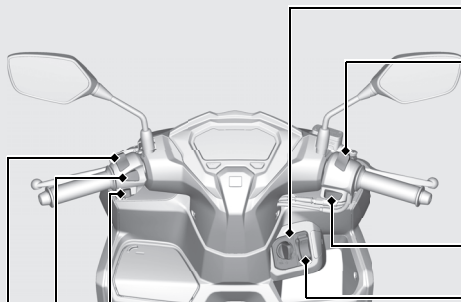


Đèn báo trạng thái sạc bình điện

Khi đèn báo trạng thái sạc bình điện sáng: ➡ T.110



Các công tắc



Công tắc đèn báo rẽ

▶ Ấn vào công tắc để tắt báo rẽ.



Nút còi

Công tắc đèn chiếu xa/chiếu gần

- ☰ : Chế độ chiếu xa
- ☷ : Chế độ chiếu gần

Công tắc Idling Stop

- Ⓐ : Hệ thống Idling Stop đang bật.
- Ⓐ
OFF : Hệ thống Idling Stop đang tắt.

Hệ thống Idling Stop: ➡ T.58

Ⓕ Nút khởi động

Công tắc mở yên

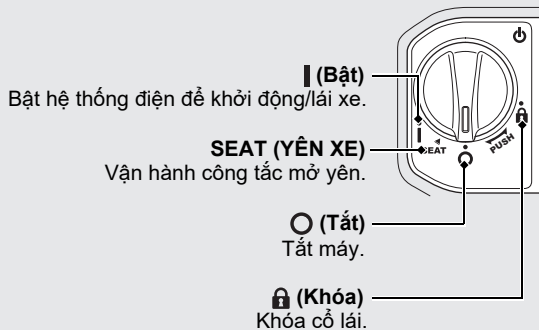
Nhấn công tắc sẽ mở yên xe.

Để mở yên xe: ➡ T.71

Khóa điện

Bật/tắt hệ thống điện, khóa cổ lái và vận hành công tắc mở yên.

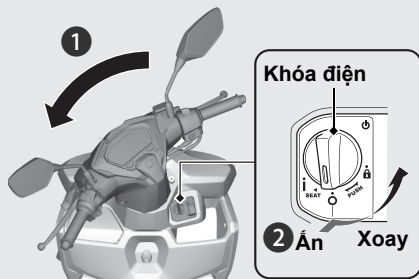
Để mở khóa điện: ➡ T.40



Các công tắc (Tiếp theo)

Khóa cổ lái

Nên khóa cổ lái khi dừng xe để chống trộm.
Nên sử dụng khóa chữ U hoặc loại tương tự để khóa bánh xe.



Khóa

① Loại V

Xoay hết tay lái sang bên trái hoặc bên phải.

Loại III V

Xoay hết tay lái sang trái.

② Nhấn khóa điện xuống và vặn khóa điện sang vị trí (Khóa).

► Lắc nhẹ tay lái nếu thấy khóa không vặn hết được.

► Để mở khóa điện ➡ T.40

③ Khóa khóa điện.

Mở khóa

Nhấn khóa điện vào và xoay sang vị trí (Tắt).

► Để mở khóa điện ➡ T.40

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda

Hệ thống khóa thông minh Honda cho phép bạn vận hành công tắc chính mà không cần phải cắm chìa khóa vào ổ khóa.

Hệ thống này hoạt động dựa trên sự xác nhận hai chiều giữa xe và thiết bị điều khiển FOB để nhận biết thiết bị đó có được đăng ký với xe hay không.

Hệ thống khóa thông minh Honda sử dụng sóng vô tuyến tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda (Tiếp theo)

Kích hoạt hệ thống khóa thông minh Honda

Để kích hoạt hoặc ngắt kích hoạt hệ thống khóa thông minh Honda

Ấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT) cho tới khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB đổi màu.

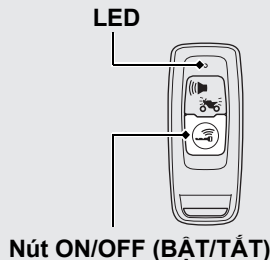
Để kiểm tra trạng thái hệ thống khóa thông minh Honda

Ấn nhẹ nút ON/OFF (BẬT/TẮT). Đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ cho biết trạng thái của hệ thống.

Khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB:

Màu xanh lục: Có thể thực hiện thao tác xác nhận hệ thống khóa thông minh Honda.

Màu đỏ: Không thể thực hiện thao tác xác thực hệ thống khóa thông minh Honda.



Phạm vi hoạt động

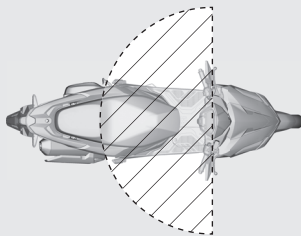
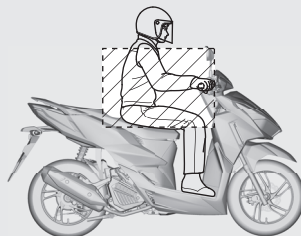
Phạm vi hoạt động của hệ thống thay đổi khi khóa điện ở trạng thái khóa hoặc mở.

Hệ thống khóa thông minh Honda sử dụng sóng vô tuyến tần số thấp. Do vậy, phạm vi hoạt động có thể rộng hoặc hẹp hơn, hoặc hệ thống khóa thông minh Honda có thể không hoạt động đúng cách trong các trường hợp sau:

- Khi pin thiết bị điều khiển FOB yếu.
- Khi có các cơ sở ở gần đó phát ra sóng vô tuyến mạnh hoặc tiếng ồn, chẳng hạn như tháp truyền hình, nhà máy điện, đài phát thanh hoặc sân bay.
- Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị liên lạc không dây như radio hoặc điện thoại di động.
- Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với hoặc bị che phủ bởi các vật bằng kim loại.

Khi khóa điện mở:

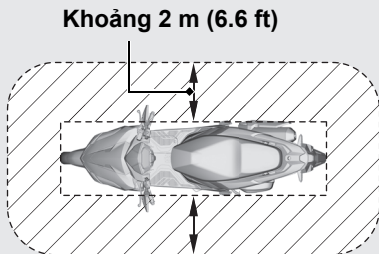
Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.



Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

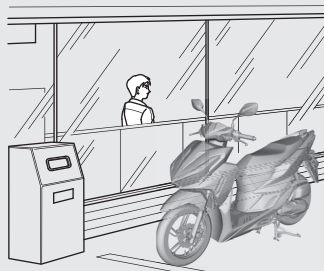
■ Khi khóa điện khóa:

Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.



Bất kỳ ai cũng có thể mở khóa điện và khởi động động cơ nếu thiết bị điều khiển FOB nằm trong phạm vi hoạt động này, ngay cả khi bạn đang đứng cách xe qua một bức tường hoặc cửa sổ. Nếu rời khỏi xe mà thiết bị điều khiển FOB vẫn ở trong phạm vi hoạt động, hãy ngắt kích hoạt hệ thống khóa thông minh Honda.

Để chuyển đổi trạng thái hệ thống khóa thông minh Honda ➡ T.36



Bất kỳ ai sở hữu thiết bị điều khiển FOB đều có thể thực hiện các thao tác sau nếu thiết bị này nằm trong phạm vi hoạt động của hệ thống:

- Khởi động động cơ
- Mở khóa điện
- Mở khóa yên
- Mở khóa cổ lái

Luôn mang thiết bị điều khiển FOB theo người sau khi lên xuống xe hoặc khi đang chạy xe.

Không để thiết bị điều khiển FOB bên trong bất kỳ ngăn chứa đồ nào.

Nếu khóa điện đang ở vị trí **I** (Bật), bất kỳ ai cũng có thể vận hành xe mà không cần có thiết bị điều khiển FOB đã xác thực.

Mỗi khi rời khỏi xe, hãy luôn nhớ khóa cổ lái và khóa điện. ➡ **T.41**

Hãy đảm bảo rằng đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda đang tắt, tất cả đèn báo rẽ sẽ nháy một lần vào lúc này.

Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.

► Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ **T.43**

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

Đóng/mở khóa điện

Để mở khóa điện

- ➊ Hãy đảm bảo rằng hệ thống khóa thông minh Honda đã được kích hoạt. ➡ T.36
- ➋ Để xác thực hệ thống khóa thông minh Honda, hãy nhấn khóa điện.
 - ▶ Khi được xác thực đúng cách và khóa điện được mở khóa, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sẽ sáng. Còi báo cũng kêu 2 lần tại thời điểm này.
 - ▶ Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.43

➌ Vặn khóa điện sang vị trí **I** (Bật) trong khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda đang sáng.

- ▶ Nếu không vặn khóa điện sang vị trí **I** (Bật) trong vòng 20 giây sau khi nhấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sẽ tắt, đèn báo rẽ nháy một lần và sau đó khóa điện sẽ bị khóa.

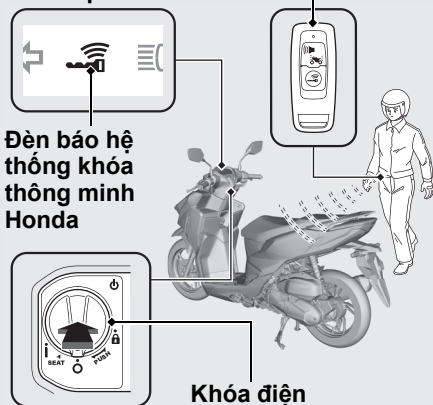
Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.

- ▶ Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.43

Khi hệ thống khóa thông minh Honda không hoạt động đúng cách ➡ T.116

Nếu ai đó cố mở khóa điện khi không có thiết bị điều khiển FOB, khóa điện sẽ quay tự do. Nếu thấy khóa điện ở vị trí khác, hãy xoay khóa điện về vị trí ban đầu (○ (Tắt) hoặc vị trí  (Khóa)).

Thiết bị điều khiển FOB



Để khóa khóa điện

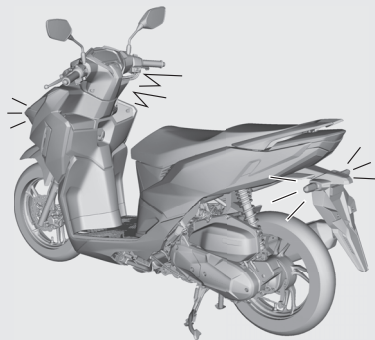
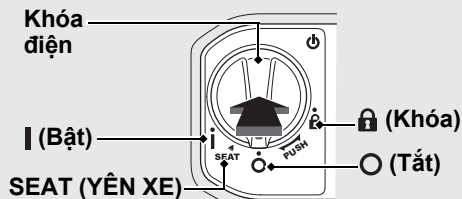
- ① Vận khóa điện sang vị trí SEAT, ○ (Tắt) hoặc  (Khóa).
- ② Khóa khóa điện bằng một trong các cách sau:
 - Mang thiết bị điều khiển FOB ra khỏi phạm vi hoạt động. ➡ T.37
 - Nhấn nhanh khóa điện.
 - Đợi khoảng 20 giây sau khi vận khóa điện từ vị trí  (Bật) sang SEAT, ○ (Tắt) hoặc  (Khóa).
 - Ngắt kích hoạt hệ thống khóa thông minh Honda. ➡ T.36
 - Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.
 - ▶ Đồng thời, hệ thống báo động chống trộm cũng được thiết lập. ➡ T.46

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda (Tiếp theo)

- ③ Hãy đảm bảo rằng đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda đang tắt, đèn báo rẽ nhấp nháy một lần và còi báo kêu một lần. Điều này cho biết khóa điện đã bị khóa.

► Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.43

Khi hệ thống khóa thông minh Honda không hoạt động đúng cách ➡ T.116



Luôn đảm bảo khóa điện ở vị trí **○** (Tắt) hoặc **🔒** (Khóa) khi bạn rời khỏi xe.

Khi khóa điện đang khóa ở vị trí SEAT, chỉ có thể vận khóa điện sang vị trí **○** (Khóa) một lần.

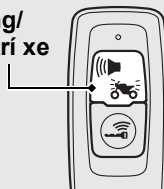
Khi khóa điện bị khóa ở vị trí **○** (Tắt), không thể khóa cổ lái. Để khóa cổ lái, hãy mở khóa khóa điện. ➡ T.34 ➡ T.40

Kích hoạt/ngắt kích hoạt âm thanh còi báo khi mở/ khóa khóa điện

Kích hoạt

- 1** Ngắt kích hoạt hệ thống khóa thông minh Honda. ➡ T.36
- 2** Ấn nhẹ nút ON/OFF (BẬT/TẮT). Đèn LED đỏ trên thiết bị điều khiển FOB sáng.
- 3** Khi đèn LED đỏ sáng, ấn nút báo động/xác định vị trí xe.
 - ▶ Đèn LED đỏ bắt đầu nhấp nháy khi âm thanh còi báo đã được kích hoạt đúng cách.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

Ngắt kích hoạt

- ① Ngắt kích hoạt hệ thống khóa thông minh Honda. ➡ **T.36**
- ② Ấn nhẹ nút ON/OFF (BẬT/TẮT). Đèn LED đỏ trên thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.
- ③ Khi đèn LED đỏ đang nhấp nháy, ấn nút báo động/xác định vị trí xe.
 - ▶ Đèn LED ngừng nhấp nháy nhưng vẫn sáng khi âm còi báo được ngắt kích hoạt đúng cách.

Hệ thống báo động chống trộm

Hệ thống báo động chống trộm là một thiết bị giúp giảm nguy cơ trộm cắp. Nếu cảm biến phát hiện rung lắc hoặc chuyển động với khóa điện đang ở vị trí **O** (Tắt) hoặc **🔒** (Khóa) và hệ thống đã được cài đặt, báo động sẽ được kích hoạt.

Còi báo reo và đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy trong khoảng 10 giây khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện rung lắc do tiếp xúc hoặc chuyển động.

Còi báo reo và đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy trong khoảng 60 giây khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện sự thay đổi đáng kể về tư thế của xe. Sau khi còi báo reo trong 60 giây, hệ thống báo động chống trộm sẽ được thiết lập lại ở tư thế đó.



Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

Nếu khóa điện được để ở vị trí **O** (Tắt) hoặc **A** (Khóa) quá 10 ngày, hệ thống báo động chống trộm sẽ không còn hoạt động. Khi hệ thống đang trong trạng thái kích hoạt và xe nhận được tín hiệu bằng cách ấn nút báo động/xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày. Để đặt lại hệ thống, hãy vận khóa điện sang vị trí **I** (Bật) một lần.

Hệ thống báo động chống trộm sử dụng sóng vô tuyến tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống báo động chống trộm có thể không hoạt động.

Lắp đặt hệ thống báo động chống trộm

- 1 Vận khóa điện sang vị trí **O** (Tắt) hoặc vị trí **A** (Khóa).
- 2 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe. Trong vòng một giây, đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy một lần và còi báo reo 1 lần. Sau 2,5 giây, còi báo reo 1 lần. Hệ thống báo động chống trộm sẽ được kích hoạt. Đèn báo cảnh báo nhấp nháy trong khi hệ thống báo động chống trộm được kích hoạt.

Nút báo động/
xác định vị trí xe



Đèn báo
cảnh báo

Loại V



Loại III V



■ Hủy hệ thống báo động chống trộm

Để hủy hệ thống báo động chống trộm, mở khóa điện. ➡ T.40

Khi khóa điện mở, còi báo reo 2 lần và đèn báo cảnh báo tắt.

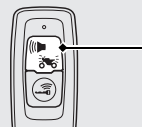
► Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.43

■ Ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm

Để ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm, hãy thực hiện một trong các thao tác sau:

- Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.
 - Sau khi ngắt kích hoạt, hệ thống báo động chống trộm sẽ được đặt lại.
- Mở khóa điện. ➡ T.40
 - Sau khi ngắt kích hoạt, hệ thống báo động chống trộm sẽ bị hủy.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

Điều chỉnh độ nhạy của hệ thống báo động chống trộm

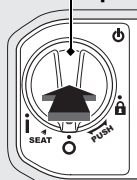
Có thể chọn 3 mức độ nhạy cho hệ thống báo động chống trộm.

- ① Hãy đảm bảo rằng hệ thống khóa thông minh Honda đã được kích hoạt. ➡ T.36
- ② Ấn khóa điện để xác nhận hệ thống khóa thông minh Honda. ➡ T.40
- ③ Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy.

Nút báo động/ xác định vị trí xe



Khóa điện



- ④ Ấn khóa điện 1 lần trong khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy.
▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng và còi báo kêu.
- ⑤ Lặp lại bước sau đây 3 lần:
Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 4 lần và khóa điện 1 lần.

- ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda tắt và còi báo kêu. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng trở lại trước lần nhập tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.
 - ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong 1 phút, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước ② và thực hiện lại quy trình.
 - ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lập lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lập lại quy trình 3 lần.
- ⑥ Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn một trong 3 mức độ nhạy.
 Báo động kêu 3 lần: độ nhạy cao
 Báo động kêu 2 lần: độ nhạy trung bình
 Báo động kêu 1 lần: độ nhạy thấp
 Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng trong khi cài đặt.
 - ⑦ Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Độ nhạy được thiết lập.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda tắt và còi báo kêu một lần.
 - ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và mức độ nhạy được thiết lập.

Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

■ Khi hệ thống báo động chống trộm không hoạt động đúng cách

Nếu phát sinh bất kỳ tình huống nào dưới đây, bình điện (➡T.90) trong xe có thể bị phóng điện hoặc có trục trặc hệ thống. Hãy tháo bình điện và mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Báo động không kêu.
- Báo động kêu nhưng không rõ.
- Hệ thống báo động không dừng.

Hệ thống xác định vị trí xe

Hệ thống xác định vị trí xe là thiết bị được dùng để tìm vị trí của xe và thông báo cho bạn chức năng khóa khởi động động cơ của hệ thống khóa thông minh Honda được kích hoạt.

Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB với khóa điện đang ở vị trí  (Tắt) hoặc  (Khóa), xe của bạn sẽ thông báo vị trí và việc kích hoạt chức năng khóa khởi động động cơ bằng cách nhấp nháy đèn báo rẽ và phát ra tiếng còi báo.

Hệ thống xác định vị trí xe sử dụng sóng vô tuyến có tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.



Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

Vận hành

Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.

- ▶ Hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động khi khóa điện ở vị trí **I** (Bật).

Nếu khóa điện được để ở vị trí **O** (Tắt) hoặc **II** (Khóa) quá 10 ngày, hệ thống xác định vị trí xe sẽ không còn hoạt động. Khi hệ thống đang trong trạng thái kích hoạt và xe nhận được tín hiệu bằng cách ấn nút báo động/xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày.

Để đặt lại hệ thống, hãy vặn khóa điện sang vị trí **I** (Bật) một lần.

- ▶ Để mở khóa điện ➡ **T.40**

Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống xác định vị trí xe có thể không hoạt động.

Điều chỉnh mức âm lượng còi báo hệ thống xác định vị trí xe

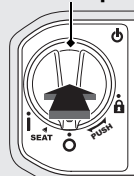
Có thể chọn 3 mức âm lượng còi báo.

- 1 Hãy đảm bảo rằng hệ thống khóa thông minh Honda đã được kích hoạt. ➡ **T.36**
- 2 Ấn khóa điện để xác nhận hệ thống khóa thông minh Honda. ➡ **T.40**
- 3 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy.

Nút báo động/xác định vị trí xe



Khóa điện



- 4 Ấn khóa điện 1 lần trong khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng và còi báo kêu.
- 5 Lặp lại bước sau đây 3 lần:

Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 2 lần và khóa điện 1 lần.

 - ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda tắt và còi báo kêu. Đảm bảo đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng trở lại trước lần nhập tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.
- ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong 1 phút, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
- ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.
- 6 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn 3 mức âm lượng.

Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng trong khi cài đặt.

Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

- 7 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Mức âm lượng đã được thiết lập.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda tắt và còi báo kêu một lần.
 - ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và mức âm lượng được thiết lập.

Thay đổi kiểu âm còi báo hệ thống xác định vị trí xe

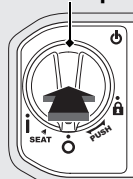
Có thể chọn 3 kiểu âm còi báo.

- 1 Hãy đảm bảo rằng hệ thống khóa thông minh Honda đã được kích hoạt. ➡ T.36
- 2 Ấn khóa điện để xác nhận hệ thống khóa thông minh Honda. ➡ T.40
- 3 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy.

Nút báo động/
xác định vị trí xe



Khóa điện



- ④ Ấn khóa điện 1 lần trong khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng và còi báo kêu.
- ⑤ Lặp lại bước sau đây 3 lần:

Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 3 lần và khóa điện 1 lần.

 - ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda tắt và còi báo kêu. Đảm bảo đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng trở lại trước lần nhập tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.
- ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong 1 phút, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước ② và thực hiện lại quy trình.
- ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.
- ⑥ Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn 3 kiểu âm còi báo.

Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng trong khi cài đặt.

Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

- ⑦ Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Kiểu âm thanh đã được thiết lập.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda tắt và còi báo kêu một lần.
 - ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và kiểu âm thanh được thiết lập.

Chế độ im lặng tạm thời

Chế độ im lặng tạm thời là cách tắt nhanh âm thanh của hệ thống xác định vị trí xe.

Kích hoạt:

Ấn và giữ nút báo động/xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang đỏ.

Ngắt kích hoạt:

Ấn lại và giữ nút báo động/xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang màu xanh lục.

Khóa phanh sau

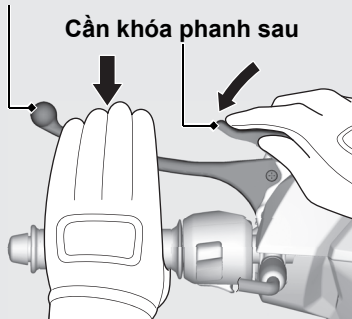
Đảm bảo cài khóa phanh sau trong khi khởi động và làm nóng động cơ.

Khóa

Bóp tay phanh sau và gạt cần khóa phanh sau.

- ▶ Khóa phanh sau sẽ không hoạt động nếu phanh sau không được điều chỉnh đúng cách. ➡ T.99

Tay phanh sau

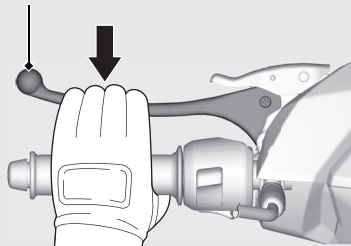


Mở khóa

Bóp mạnh tay phanh sau.

- ▶ Trước khi chạy xe, hãy đảm bảo khóa phanh sau được nhả hoàn toàn để tránh tình trạng bó bánh sau.

Tay phanh sau



Hệ thống ngắt động cơ tạm thời khi dừng xe (Idling Stop)

Hệ thống Idling Stop giúp giảm mức tiêu thụ nhiên liệu và giảm tiếng ồn, bằng cách ngắt động cơ tạm thời lúc dừng xe, chẳng hạn như lúc chờ đèn đỏ tại các nút giao thông.

Bật hoặc tắt hệ thống Idling Stop

Bật hoặc tắt hệ thống bằng công tắc Idling Stop.

● ON (BẬT): (Idling Stop)

- ▶ Đèn báo hệ thống Idling Stop sáng khi hệ thống Idling Stop sẵn sàng dừng động cơ trong khi lái xe. Đèn báo hệ thống Idling Stop nhấp nháy khi động cơ ngừng hoạt động bởi hệ thống Idling Stop.

● OFF (TẮT): (Idling)

- ▶ Đèn báo không sáng khi tắt hệ thống Idling Stop.

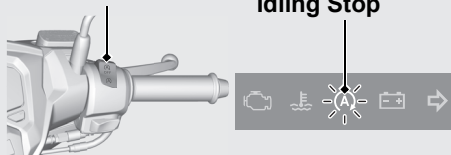
Kích hoạt hệ thống Idling Stop

Khi bật công tắc ở vị trí  (Idling Stop), hệ thống Idling Stop sẽ sẵn sàng dừng động cơ và đèn báo Idling Stop sẽ sáng khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- chân chống nghiêng đã gạt lên
- khởi động động cơ bằng cách ấn công tắc khởi động
- động cơ đủ nóng.
- lái xe với tốc độ trên 10 km/h (6 mph).

Khi đèn báo hệ thống Idling Stop không sáng: ➡ T.113

Công tắc Idling Stop Đèn báo hệ thống Idling Stop



Dừng động cơ bằng hệ thống Idling Stop

Khi bật hệ thống Idling Stop, sau khi đóng tay ga hoàn toàn và xe dừng lại, động cơ dừng hoạt động, đèn báo sẽ chuyển từ trạng thái sáng sang nhấp nháy.

- ▶ Trong khi động cơ đang dừng nhờ hệ thống Idling Stop, nếu bạn nhấn công tắc Idling Stop sang  (Idling), hệ thống Idling Stop sẽ bị hủy. Động cơ sẽ không khởi động lại được ngay cả khi đã vận tay ga.

Đèn báo hệ thống Idling Stop



Cảnh báo an toàn đối với hệ thống Idling Stop

Không rời khỏi xe khi đèn báo Idling Stop đang nhấp nháy. Nếu rời khỏi xe, luôn vận khóa điện sang vị trí  (Tắt).

- ▶ Động cơ có thể khởi động đột ngột nếu vận tay ga.

Khi hệ thống Idling Stop vẫn hoạt động và đèn báo đang sáng, động cơ không tắt tạm thời:  T.114

LƯU Ý

Việc dừng động cơ quá lâu bằng hệ thống Idling Stop có thể gây tiêu hao điện áp bình điện.

Hệ thống ngắt động cơ tạm thời khi dừng xe (Idling Stop) *(Tiếp theo)*

Khởi động lại động cơ

Kiểm tra xem đèn báo Idling Stop có đang nhấp nháy hay không, sau đó vặn tay ga.

- ▶ Nếu đèn báo không nhấp nháy, không thể khởi động lại động cơ bằng hệ thống Idling Stop ngay cả khi vặn tay ga.
- ▶ Khi động cơ đã dừng lại bằng hệ thống Idling Stop, nếu gạt chân chống nghiêng xuống, đèn báo Idling Stop đang nhấp nháy sẽ tắt hoặc ngừng nhấp và chuyển sang chế độ sáng liên tục, khi đó không thể khởi động được động cơ ngay cả khi đã vặn tay ga.

Nếu động cơ không khởi động ngay cả khi vặn tay ga: ➡ **T.115**

LƯU Ý

Đèn pha vẫn sáng sau khi động cơ dừng hoạt động bằng hệ thống Idling Stop. Bình điện có thể hết điện và không khởi động lại được động cơ.

Khi bình điện yếu, hãy chuyển công tắc Idling Stop sang  (Idling) và không sử dụng hệ thống Idling Stop. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra bình điện.

Hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra bình điện theo đúng lịch bảo dưỡng.

Lịch bảo dưỡng: ➡ **T.78**

Khởi động động cơ

Khởi động động cơ theo quy trình sau đây bất kể động cơ đang nóng hay nguội.

Chiếc xe này được trang bị hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng.

- ▶ Động cơ không thể khởi động nếu chân chống nghiêng đang được hạ xuống.
- ▶ Nếu hạ chân chống nghiêng xuống khi động cơ đang hoạt động, động cơ sẽ tự động tắt.

Chiếc xe này được trang bị hệ thống khóa thông minh Honda. Luôn mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi lái xe. ➡ T.37

LƯU Ý

- Nếu động cơ không khởi động trong vòng 5 giây, hãy vận khóa điện sang vị trí  (Tắt) và đợi 10 giây trước khi khởi động lại động cơ để khôi phục điện áp bình điện.
- Để xe nổ cầm chừng quá lâu hoặc vận ga liên tục có thể làm hỏng động cơ và hệ thống xả.
- Nếu xe bị đổ, trước tiên bạn phải vận khóa điện sang vị trí  (Tắt), sau đó kiểm tra xe cẩn thận.

Hãy tham khảo ý kiến cửa hàng Honda ủy nhiệm nếu có dự định lái xe ở độ cao trên 2.500 m (8,000 feet) so với mực nước biển.

LƯU Ý

Nếu vận chuyển xe đến nơi cao hơn hoặc thấp hơn điểm xuất phát 2.000 m (6,500 feet), động cơ có thể sẽ không đạt được hiệu suất động cơ cần thiết khi ở độ cao mới. Hãy hỏi ý kiến cửa hàng Honda ủy nhiệm trước khi vận chuyển xe.

Khởi động động cơ (Tiếp theo)

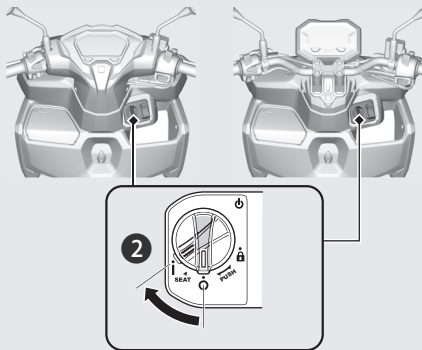
1 Dừng xe bằng chân chống đứng.

2 Vận khóa điện sang vị trí **I** (Bật).

► Để mở khóa điện. ➡ T.40

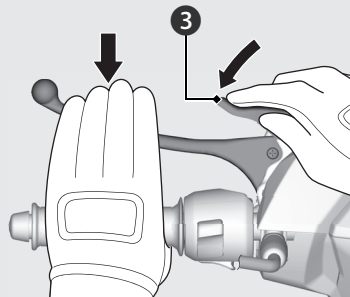
Loại V

Loại III V

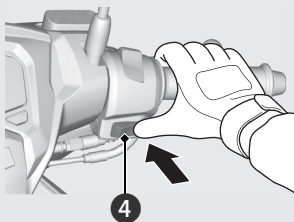


3 Khóa bánh sau bằng cách bóp tay phanh sau và gạt cần khóa phanh.

► Mô-tơ khởi động sẽ chỉ hoạt động khi bóp tay phanh sau và chân chống nghiêng được gạt lên.



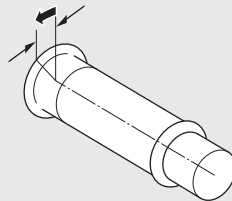
- 4** Hãy nhấn nút khởi động khi tay ga đã đóng hoàn toàn. Nhả công tắc khởi động ngay khi động cơ khởi động.



Nếu không thể khởi động được động cơ:

- ① Dừng xe bằng chân chống đứng.
Khóa bánh sau bằng cách bóp tay phanh sau và gạt cần khóa phanh.
- ② Vặn tay ga nhẹ nhàng (khoảng 3 mm, không tính hành trình tự do), ấn nút khởi động.

Khoảng 3 mm, không tính hành trình tự do



Khởi động động cơ (Tiếp theo)

Nếu động cơ không khởi động:

- ➊ Vận hết tay ga và ấn nút khởi động khoảng 5 giây.
 ▶ Động cơ không khởi động ngay lúc này. (Khi vận hết ga, động cơ sẽ không khởi động khi đang ấn nút khởi động). Sau 5 giây, hãy nhả tay ga và nút khởi động, sau đó chuyển sang bước ➋.
- ➋ Lặp lại quy trình khởi động như bình thường.
- ➌ Nếu động cơ khởi động nhưng tốc độ cảm chừng không ổn định, vận ga nhẹ nhàng.
- ➍ Nếu động cơ không khởi động, hãy đợi 10 giây trước khi thử lại các bước ➊ - ➋.

Nếu động cơ không khởi động ➡ T.108

Điều khiển xe

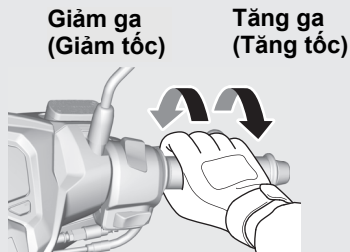
Khởi động xe

- ① Đẩy xe về phía trước ra khỏi chân chống đứng.
 - ▶ Bóp tay phanh sau.
 - ▶ Đóng tay ga.Đảm bảo chân chống nghiêng và chân chống đứng phải được gạt lên.
- ② Ngồi lên xe.
 - ▶ Lên xe từ phía bên trái, giữ ít nhất một chân chạm đất.
- ③ Nhả khóa phanh sau.

④ Tăng tốc và giảm tốc

Để tăng tốc: Tăng ga (vặn tay ga) từ từ.

Để giảm tốc: Giảm ga (nhả tay ga).



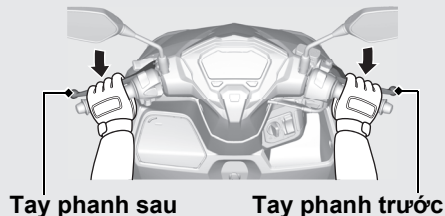
Điều khiển xe (Tiếp theo)

Phanh

Nhả hoàn toàn tay ga và sử dụng đồng thời cả tay phanh trước và tay phanh sau.

Không được sử dụng khóa phanh khi đang lái xe.

Việc này có thể dẫn đến hiện tượng khóa bánh hoặc mất kiểm soát xe.



Đổ xăng

Loại xăng: Chỉ sử dụng loại xăng không chì

Chỉ số ốc tan: Xe này được thiết kế sử dụng xăng có chỉ số ốc tan (RON) là 91 hoặc cao hơn.

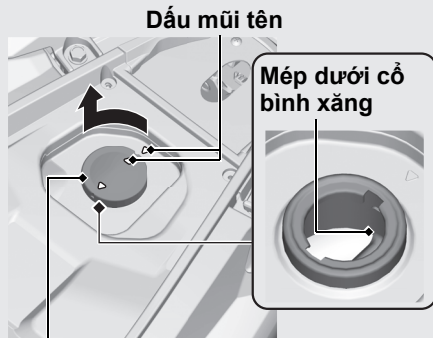
Dung tích bình xăng: 5,5 L (1.45 US gal, 1.21 Imp gal)

Hướng dẫn đổ và lựa chọn loại xăng

➡ T.13

Mở nắp bình xăng

- 1 Mở yên xe ➡ T.71
- 2 Vận nắp bình xăng ngược chiều kim đồng hồ cho tới khi tới điểm dừng và nhấc nắp ra.



Nắp bình xăng

Không được đổ xăng vượt quá mép dưới cổ bình xăng.

Đổ xăng (Tiếp theo)

Đóng nắp bình xăng

- ① Lắp và siết chặt nắp bình xăng bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ.
 - ▶ Đảm bảo đầu mũi tên trên nắp bình xăng và trên bình xăng phải thẳng hàng nhau.
- ② Đóng yên xe.

⚠ CẢNH BÁO

Xăng là chất dễ cháy nổ. Bạn có thể bị bỏng hoặc thương tích nghiêm trọng khi xử lý nhiên liệu.

- Tắt máy và để động cơ tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa và đám cháy.
- Xử lý nhiên liệu ở ngoài trời.
- Lau sạch khu vực nhiên liệu tràn ra ngay lập tức.

Ổ cắm USB

Ổ cắm USB được đặt trong hộp đựng đồ có nắp.

Bạn phải tự chịu trách nhiệm với các rủi ro khi sử dụng thiết bị USB. Honda không chịu trách nhiệm về bất kỳ hư hỏng nào đối với thiết bị USB trong quá trình sử dụng.

Chỉ có thể kết nối các thiết bị USB có thông số kỹ thuật như sau:

Có thể sử dụng đầu nối USB loại C.

Công suất định mức là **15 W (5 V, 3.0 A)**.

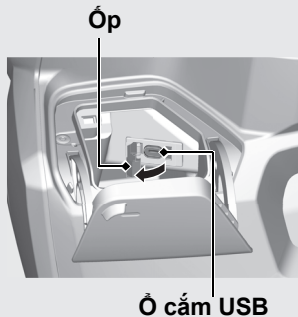
► Ổ cắm USB chỉ dùng để sạc.

Không kết nối thiết bị USB vượt quá công suất định mức. Thiết bị có thể không sạc được hoặc hoạt động lỗi ngay cả khi đã kết nối.

Để biết thông tin về cách sử dụng hoặc lỗi của thiết bị USB, hãy tham khảo thêm hướng dẫn sử dụng của thiết bị được kết nối.

Để kết nối thiết bị USB

- 1 Mở nắp hộp đựng đồ có nắp. ➡ T.74
- 2 Mở nắp che để sử dụng ổ cắm USB.



Ổ cắm USB (Tiếp theo)

- ➊ Kết nối dây cáp USB đạt tiêu chuẩn với ổ cắm USB.
- ➋ Để tránh tình trạng bình điện yếu (hoặc hỏng), hãy nỗ máy trong khi sử dụng điện từ ổ cắm USB.
- ➌ Để tránh vật lạ xâm nhập vào ổ cắm USB, đảm bảo đóng nắp che khi không sử dụng ổ cắm USB.
- ➍ Cố định cẩn thận các thiết bị đã kết nối, vì thiết bị có thể bị hỏng hoặc tuột ra khi gặp rung lắc.

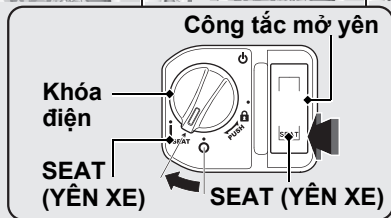
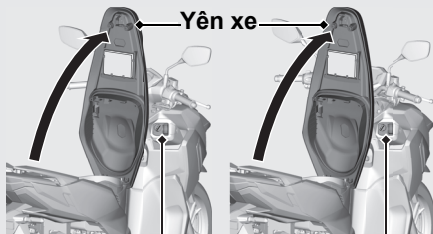
LƯU Ý

- Sử dụng bất kỳ thiết bị USB sinh nhiệt nào hoặc thiết bị USB có định mức không đúng có thể gây hỏng ổ cắm USB.
- Không dùng ổ cắm USB trong điều kiện ẩm ướt như khi rửa xe hoặc bất kỳ điều kiện ẩm ướt nào khác vì sẽ làm hỏng ổ cắm USB.
- Không để dây nối USB bị vướng hoặc mắc kẹt.

Chỗ để đồ

Loại V

Loại III V



Mở yên xe

- ① Quay tay lái hướng thẳng phía trước.
- ② Vặn khóa điện sang vị trí SEAT.
▶ Để mở khóa điện ➡ T.40
- ③ Ấn vào phía SEAT của công tắc mở yên.
- ④ Mở yên xe.

Đóng yên xe

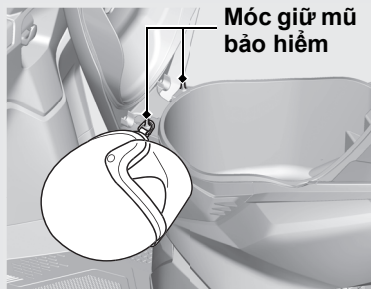
Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra xem yên xe đã được khóa chặt chưa bằng cách nhấn nhẹ yên xe lên.

Chỗ để đồ (Tiếp theo)

Móc giữ mũ bảo hiểm

Móc giữ mũ bảo hiểm nằm dưới yên xe.

- Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe.



⚠ CẢNH BÁO

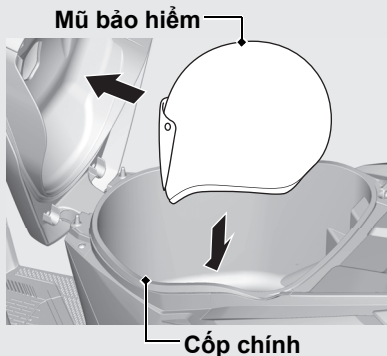
Treo mũ bảo hiểm vào móc khi lái xe có thể gây cản trở khả năng vận hành xe an toàn và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe. Không lái xe khi mũ bảo hiểm vẫn được treo ở móc.

Có thể cất mũ bảo hiểm bên trong cốp chính.

Đặt mặt trước của mũ bảo hiểm hướng về phía đầu xe.

- Một số loại mũ bảo hiểm có kích thước hoặc thiết kế không thể nằm vừa bên trong cốp.



Cốp chính

Không đựng quá trọng tải tối đa cho phép.

Trọng tải tối đa: 10 kg (22 lb)

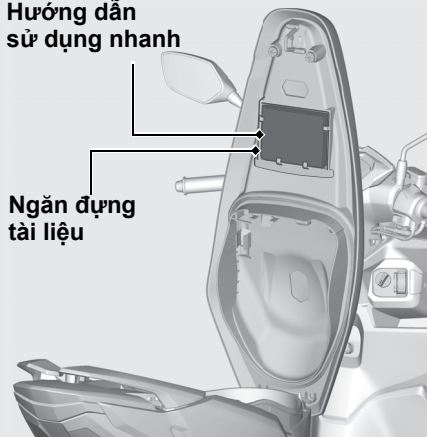
- Không để bên trong hộp đựng đồ các đồ vật dễ cháy hoặc dễ hỏng do nhiệt.
- Không cất giữ đồ có giá trị hoặc đồ dễ vỡ.

Chỗ để đồ (Tiếp theo)

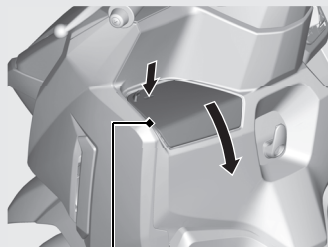
Hướng dẫn sử dụng nhanh

Hướng dẫn sử dụng nhanh nằm trong ngăn đựng tài liệu ở mặt sau của yên xe.

Hướng dẫn sử dụng nhanh



Hộc đựng đồ có nắp



Nắp hộc

Mở

Ấn nắp hộc để đồ, sau đó mở nắp hộc.

Đóng

Đóng lại nắp hộc bằng cách ấn nắp hộc xuống.

Tải trọng tối đa cho phép của móc treo đồ, hộc để đồ không nắp và có nắp không được vượt quá: **1,5 kg (3.3 lb)**.

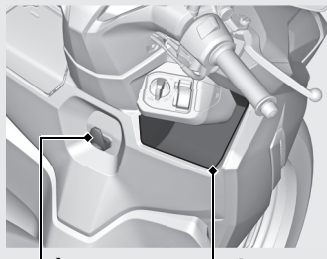
Đảm bảo rằng nắp hộc đựng đồ có nắp đã được đóng chắc chắn.

► Không cất giữ đồ có giá trị hoặc đồ dễ vỡ.

Móc treo đồ/Hộc đựng đồ không nắp

Móc treo đồ và hộc đựng đồ không nắp được bố trí bên dưới tay lái.

► Không được treo hàng hóa công kênh vào móc treo đồ vì hàng hóa có thể tuột ra khỏi xe và/hoặc cản trở chân bạn khi lái xe.



Móc treo đồ Hộc đựng đồ không nắp

Tải trọng tối đa cho phép của móc treo đồ, hộc để đồ không nắp và có nắp không được vượt quá: **1,5 kg (3.3 lb)**.

Bảo dưỡng

Vui lòng đọc kỹ phần "Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng" và "Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản" trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng. Tham khảo phần "Thông số kỹ thuật" để biết thông tin về dữ liệu dịch vụ.

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng	T. 77
Lịch bảo dưỡng	T. 78
Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản	T. 81
Tháo và lắp các bộ phận thân xe	T. 90
Bình điện	T. 90
Dầu động cơ.....	T. 92
Dung dịch làm mát.....	T. 94
Phanh.....	T. 96
Chân chống nghiêng	T. 102
Tay ga	T. 103
Các thay thế khác	T. 104
Thay thế Pin thiết bị điều khiển FOB.....	T. 104

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Bảo dưỡng xe đúng cách là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho sự an toàn của bạn, giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa xe, giúp xe đạt được tính năng hoạt động tốt nhất, tránh xảy ra hỏng hóc và giảm lượng ô nhiễm không khí. Bảo dưỡng xe là trách nhiệm của người sử dụng. Hãy đảm bảo kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện kiểm tra xe định kỳ theo đúng Lịch bảo dưỡng. ➡ T. 78

⚠ CẢNH BÁO

Bảo dưỡng xe không đúng cách hoặc không khắc phục lỗi trước khi lái có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn thực hiện theo những hướng dẫn về lịch kiểm tra và bảo dưỡng xe trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này.

An toàn bảo dưỡng

Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng và chắc chắn bạn có đủ dụng cụ, phụ tùng thay thế và có kỹ năng sửa chữa cần thiết.

Chúng tôi khó có thể cảnh báo hết cho bạn tất cả những mối nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình bảo dưỡng. Chỉ bạn mới có thể quyết định được liệu bạn có nên thực hiện mục bảo dưỡng đó hay không.

Làm theo các hướng dẫn sau mỗi khi thực hiện công việc bảo dưỡng.

- Tắt máy và vặn khóa điện sang vị trí **○** (Tắt).
- Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn bằng chân chống nghiêng, chân chống đứng hoặc dựng xe trên chân chống bảo dưỡng.
- Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết nhiệt độ cao khác nguội hẳn trước khi sửa chữa để tránh bị bỏng.
- Chỉ nổ máy khi được hướng dẫn và ở nơi thông thoáng.

Lịch bảo dưỡng

Lịch bảo dưỡng đưa ra những yêu cầu bảo dưỡng cần thiết để đảm bảo an toàn cho người sử dụng, giúp cho xe đạt được tính năng hoạt động đáng tin cậy và kiểm soát khí xả hợp lý.

Bảo dưỡng phải tuân theo đúng tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của Honda đưa ra, phải được thực hiện bởi những kỹ thuật viên được đào tạo và được trang bị các dụng cụ sửa chữa cần thiết. Cửa hàng Honda ủy nhiệm là nơi có thể đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên. Hãy ghi chép lại chính xác quá trình bảo dưỡng để đảm bảo chiếc xe của bạn được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách.

Hãy đảm bảo rằng người thực hiện công việc bảo dưỡng xe cho bạn đã ghi đầy đủ thông tin vào tờ phiếu bảo dưỡng.

Tất cả các công đoạn bảo dưỡng định kỳ sẽ được tính là chi phí vận hành thông thường của chủ xe và bạn cần trả chi phí này cho cửa hàng Honda ủy nhiệm. Hãy giữ lại tất cả các phiếu/biên lai bảo dưỡng. Nếu bán xe, nên chuyển giao các phiếu/biên lai này cho chủ xe mới.

Honda khuyến cáo cửa hàng Honda ủy nhiệm nên chạy thử xe cho bạn sau mỗi lần kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra trước khi lái T. 81	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Hệ thống chẩn đoán Honda				K	K	K	K	K	K	K			
Đường ống nhiên liệu					K	K	K	K	K	K	K		—
Mức nhiên liệu		K											67
Hoạt động của tay ga		K			K	K	K	K	K	K	K		103
Lọc gió *2							T			T			—
Thông hơi vách máy *3					V	V	V	V	V	V			—
Bugì					K	T	K	T	K	T			—
Khe hở xu páp					K	K	K	K	K	K			—
Dầu động cơ		K		T	T	T	T	T	T	T	T		—
Lưới lọc dầu động cơ						V		V		V			—
Tốc độ cảm chừng động cơ				K	K	K	K	K	K	K	K		—
Dung dịch làm mát két tản nhiệt *4		K				K		K		K	K	3 năm	94
Hệ thống làm mát						K		K		K	K		—
Đai truyền động						K		T		K			—
Dầu truyền động cuối *4												2 năm	—

Mức độ bảo dưỡng

: Trung bình. Chúng tôi khuyên bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện việc sửa chữa xe nếu bạn không có đủ dụng cụ và kỹ năng cơ khí cần thiết. Quy trình này được cung cấp trong cuốn Hướng dẫn bảo trì chính thức của Honda.

: Phức tạp (đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật). Vì sự an toàn của bạn, bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm bảo dưỡng xe cho bạn.

Chú thích về bảo dưỡng

K : Kiểm tra (vệ sinh, điều chỉnh, bôi trơn hoặc thay thế nếu cần)

T : Thay thế

V : Vệ sinh

Lịch bảo dưỡng

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra trước khi lái T. 81	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Bình điện					K	K	K	K	K	K	K		90
Dầu phanh *4		K			K	K	K	K	K	K	K	2 năm	96
Độ mòn má phanh/guốc phanh		K			K	K	K	K	K	K	K		97, 101
Hệ thống phanh		K		K	K	K	K	K	K	K	K		81
Hoạt động của khóa phanh					K	K	K	K	K	K			57
Độ rọi đèn pha					K	K	K	K	K	K	K		–
Đèn/còi		K											–
Độ mòn guốc ly hợp						K		K		K			–
Chân chống nghiêng		K			K	K	K	K	K	K	K		102
Giảm xóc					K	K	K	K	K	K	K		–
Ốc, bu lông, chốt				K		K		K		K	K		–
Bánh xe/lốp xe		K			K	K	K	K	K	K	K		87
Vòng bi cổ lái						K		K		K	K		–

Lưu ý:

*1 : Khi quãng đường đi được cao hơn khoảng bảo dưỡng trên thì tiếp tục lặp lại chu kỳ bảo dưỡng này.

*2 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trong điều kiện ẩm ướt, hoặc bụi bẩn.

*3 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe dưới trời mưa hoặc chạy ở tốc độ cao.

*4 : Việc thay mới đòi hỏi phải có kỹ năng về sửa chữa.

Kiểm tra xe trước khi lái

Để đảm bảo an toàn, bạn cần có trách nhiệm kiểm tra xe và chắc chắn không còn trục trặc nào trước khi lái xe. Kiểm tra xe trước khi lái là nhiệm vụ bắt buộc để đảm bảo sự an toàn, bởi vì chỉ cần một hỏng hóc nhỏ như lốp xì hơi cũng có thể gây phiền hà cho bạn.

Kiểm tra các mục sau đây trước khi lên xe:

- Mức xăng - Đổ đầy bình xăng nếu cần thiết.  T. 67
- Tay ga - Kiểm tra để đảm bảo tay ga hoạt động êm ở mọi vị trí của cổ lái, cả khi mở ga và đóng ga hoàn toàn.  T. 103
- Mức dầu động cơ - Đổ thêm dầu động cơ nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không.  T. 92
- Mức dung dịch làm mát - Đổ thêm dung dịch làm mát nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không.  T. 94

- Phanh - Kiểm tra hoạt động của phanh;
Phanh trước: kiểm tra mức dầu phanh và độ mòn má phanh  T. 96,  T. 97
Phanh sau: kiểm tra độ mòn guốc phanh và hành trình tự do, điều chỉnh nếu cần  T. 101,  T. 98
- Đền và còi - Kiểm tra đền, đèn báo và còi xem có hoạt động đúng chức năng không.
- Hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng - Kiểm tra xem có hoạt động đúng chức năng không.  T. 102
- Bánh xe và lốp xe - Kiểm tra tình trạng, áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần.  T. 87
- Kiểm tra chắc chắn không để các vật liệu dễ cháy mắc vào bên trong xe hoặc khu vực ổ khóa.

Thay thế phụ tùng

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương để đảm bảo an toàn và độ bền của xe.

⚠ CẢNH BÁO

Lắp phụ tùng không chính hãng của Honda có thể gây mất an toàn cho xe và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương được thiết kế và áp dụng cho chiếc xe này.

Bình điện

Chiếc xe này sử dụng loại bình điện không cần bảo dưỡng. Không cần kiểm tra mức dung dịch điện phân hoặc đổ thêm nước cất. Vệ sinh các cực bình điện nếu bị bẩn hoặc mòn điện cực.

Không được tháo dải chắn nắp bình điện ra. Không cần tháo nắp bình điện khi sạc.

LƯU Ý

Bình điện của loại xe này thuộc loại không cần bảo dưỡng và có thể hỏng nếu tháo dải chắn nắp bình điện.



Biểu tượng này trên bình điện nghĩa là không được xử lý sản phẩm như rác thải sinh hoạt.

LƯU Ý

Thải bỏ bình điện không đúng cách có thể gây hại cho môi trường và sức khỏe con người. Luôn tuân theo quy định của địa phương về hướng dẫn xử lý bình điện đúng cách.

Hướng dẫn trong trường hợp khẩn cấp

Nếu một trong những hiện tượng sau xảy ra, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.

- Dung dịch điện phân bắn vào mắt:
 - ▶ Rửa mắt nhiều lần bằng nước sạch trong ít nhất 15 phút. Dùng nước có áp lực có thể làm tổn thương mắt.
- Dung dịch điện phân bắn lên da:
 - ▶ Cởi bỏ quần áo dính dung dịch và rửa sạch vùng da bằng nước.
- Dung dịch điện phân bắn vào miệng:
 - ▶ súc miệng bằng nước sạch và không được nuốt.

⚠ CẢNH BÁO

Ở điều kiện hoạt động bình thường, bình điện tạo ra khí hydro có thể gây nổ.

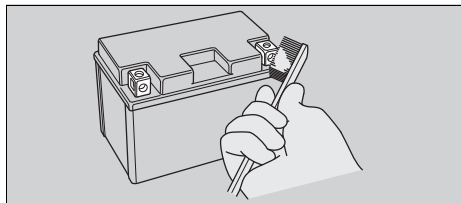
Tia lửa hay nguồn lửa có thể khiến bình điện phát nổ với lực đủ để có thể làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn.

Nên để thợ có tay nghề thực hiện công việc bảo dưỡng bình điện này. Người thực hiện công việc bảo dưỡng cần mặc đồ bảo hộ và đeo kính bảo hộ.

Vệ sinh các cực bình điện

1. Tháo bình điện. ➡ T. 90
2. Nếu các cực bình điện có dấu hiệu bị ăn mòn và bị bám muối trắng, hãy rửa bằng nước ấm và lau sạch.

3. Nếu các cực bình điện bị mòn quá mức, hãy vệ sinh và đánh bóng các điện cực bằng bàn chải sợi thép hoặc giấy nhám. Đeo kính bảo hộ.



4. Lắp lại bình điện sau khi vệ sinh xong.

Bình điện có tuổi thọ giới hạn. Tham khảo ý kiến của cửa hàng Honda ủy nhiệm khi cần thay thế bình điện. Luôn thay thế bình điện cùng loại với bình điện cũ.

LƯU Ý

Việc lắp phụ kiện điện không chính hãng Honda có thể gây quá tải hệ thống điện, khiến bình điện nhanh hết điện và có thể gây hư hỏng hệ thống.

Cầu chì

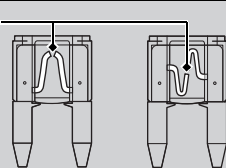
Cầu chì dùng để bảo vệ mạch điện trên xe. Nếu một chi tiết điện nào đó trên xe không hoạt động, hãy kiểm tra và thay thế cầu chì bị đứt. ➡ T. 125

Kiểm tra và thay thế cầu chì

Vặn khóa điện sang vị trí **O** (Tắt) để tháo và kiểm tra cầu chì. Nếu cầu chì bị cháy, hãy thay cầu chì có cùng thông số định mức với cầu chì cũ. Để biết thông số định mức của cầu chì, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật”.

➡ T. 142

Cháy cầu chì



LƯU Ý

Thay thế cầu chì có thông số cao hơn có thể làm tăng khả năng hư hỏng hệ thống điện.

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Dầu động cơ

Mức tiêu thụ dầu động cơ thay đổi và chất lượng dầu giảm dần tùy theo điều kiện lái xe và thời gian sử dụng.

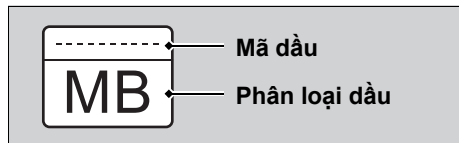
Kiểm tra mức dầu động cơ thường xuyên và đổ thêm dầu động cơ khuyến dùng vào nếu cần. Dầu cũ hoặc bẩn cần được thay càng sớm càng tốt.

Lựa chọn dầu động cơ

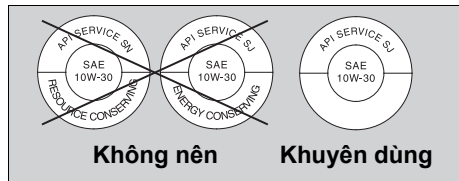
Để biết loại dầu động cơ khuyến dùng, hãy tham khảo phần "Thông số kỹ thuật". T. 141 Nếu sử dụng dầu động cơ không chính hãng Honda, hãy kiểm tra nhãn hiệu dầu để chắc chắn đạt tất cả các tiêu chí sau:

- Tiêu chuẩn JASO T 903^{*1}: MB
- Tiêu chuẩn SAE^{*2}: 10W-30
- Phân loại API^{*3}: SJ hoặc cao hơn

- ^{*1}. Tiêu chuẩn JASO T 903 là một chỉ số dùng để chọn dầu động cơ cho động cơ xe máy 4 kỳ. Gồm có hai loại: MA và MB. Ví dụ: nhãn sau để nhận biết loại dầu MB.



- ^{*2}. Tiêu chuẩn SAE phân loại dầu theo độ nhớt.
- ^{*3}. Phân loại API quy định chất lượng và tính năng hoạt động của dầu động cơ. Sử dụng dầu SJ hoặc cao hơn, ngoại trừ loại có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving" ở vòng ngoài của nhãn API.



Dầu phanh

Không tự đổ thêm hoặc thay thế dầu phanh, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Chỉ sử dụng dầu phanh sạch đựng trong bình kín. Nếu lỡ đổ thêm dầu phanh, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra, sửa chữa ngay khi có thể.

LƯU Ý

Dầu phanh có thể phá hủy các bề mặt sơn và nhựa.

Lau sạch chỗ dầu phanh tràn ngay lập tức và rửa sạch sẽ.

Dầu phanh khuyến dùng:

Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4 hoặc loại tương đương

Dung dịch làm mát khuyến dùng

Chỉ sử dụng dung dịch làm mát HONDA PRE-MIX COOLANT chính hãng mà không cần pha loãng với nước. Dung dịch làm mát HONDA PRE-MIX COOLANT chính hãng có khả năng chống ăn mòn và quá nhiệt rất hiệu quả.

Nên kiểm tra và thay thế dung dịch làm mát đúng cách theo lịch bảo dưỡng. ➡ T. 78

LƯU Ý

Việc sử dụng dung dịch làm mát không chuyên dụng cho động cơ nhôm hoặc sử dụng nước máy/nước khoáng có thể gây ăn mòn động cơ.

Ống thông hơi vách máy

Thực hiện bảo dưỡng thường xuyên hơn nếu lái xe dưới trời mưa, chạy ở tốc độ cao, sau khi rửa xe hoặc bị đổ xe. Bạn cần bảo dưỡng nếu quan sát thấy mức cạn bẩn ở phần trong suốt của ống xả cặn.

Nếu ống xả cặn bị tràn, bộ lọc gió có thể nhiễm bẩn dầu động cơ và gây ra tình trạng động cơ hoạt động kém.

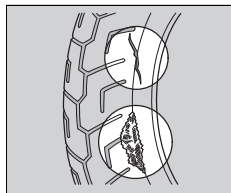
Lốp xe (Kiểm tra/Thay thế)

■ Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp bằng mắt thường và sử dụng đồng hồ đo áp suất để đo áp suất lốp ít nhất một lần mỗi tháng hay bất cứ khi nào thấy lốp bị non hơi. Luôn kiểm tra áp suất khi lốp nguội.

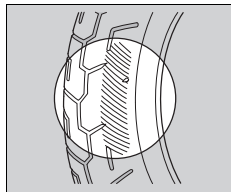
■ Kiểm tra hư hỏng lốp

Kiểm tra lốp xem có vết cắt hoặc nứt làm lộ phần lõi bên trong lốp ra ngoài hoặc bị vật nhọn cắm vào thành lốp hoặc gai lốp hay không. Đồng thời kiểm tra xem lốp có bị phình to hoặc phồng lên ở hai bên thành lốp không.



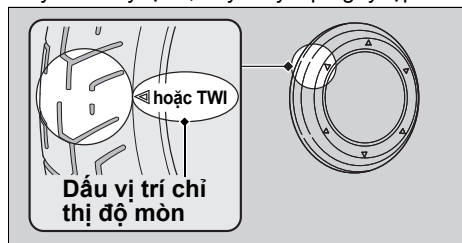
■ Kiểm tra mòn bất thường

Kiểm tra lốp xem có dấu hiệu mòn bất thường trên bề mặt tiếp xúc không.



■ Kiểm tra độ sâu gai lốp

Kiểm tra dấu chỉ thị độ mòn gai lốp. Nếu nhìn thấy dấu này lộ ra, hãy thay lốp ngay lập tức.



⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng lốp xe bị mòn quá mức hoặc không được bơm đúng áp suất là những nguyên nhân gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Hãy thực hiện theo những hướng dẫn về bơm lốp và bảo dưỡng lốp xe trong tài liệu hướng dẫn này.

Hãy đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp.

Để biết loại lốp và áp suất lốp khuyến dùng, hãy tham khảo "Thông số kỹ thuật" T. 141 Thực hiện theo những hướng dẫn sau mỗi khi thay lốp.

- Sử dụng lốp khuyến dùng hoặc loại lốp có cùng kích cỡ, cấu trúc, dải tốc độ và phạm vi tải trọng tương ứng với loại cũ để thay thế.
- Không lắp thêm săm vào trong lốp xe. Tích tụ nhiệt quá mức có thể làm nổ lốp.
- Loại xe này chỉ sử dụng lốp không săm. Vành xe được thiết kế dành riêng cho loại lốp không săm, trong quá trình tăng tốc hoặc phanh gấp thì kiểu lốp có săm sẽ bị trượt ra khỏi vành và nhanh chóng xì hơi.

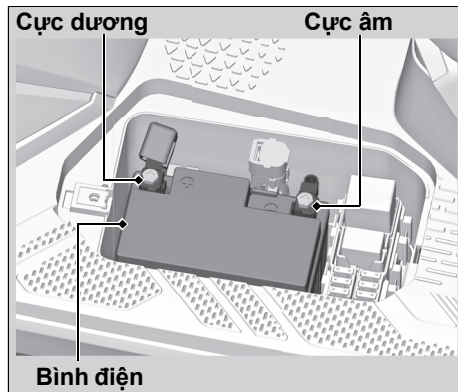
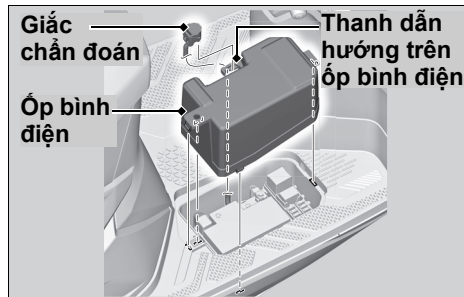
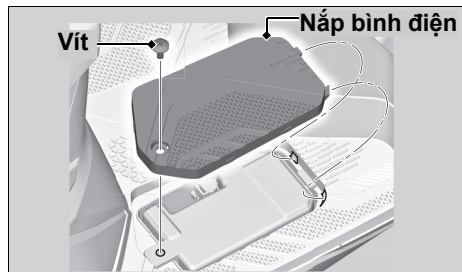
CẢNH BÁO

Lắp lốp xe không đúng cách có thể gây ảnh hưởng đến khả năng điều khiển và sự ổn định của xe, dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng lốp xe đúng kích cỡ, đúng chủng loại theo như khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng này.

Tháo và lắp các bộ phận thân xe

Bình điện



Tháo

Đảm bảo khóa điện đang ở vị trí **O** (Tắt).

1. Tháo nắp bình điện khỏi sàn để chân bằng cách tháo vít.
2. Tháo giắc chặn đoán ra khỏi thanh dẫn hướng trên ổ bình điện.

3. Tháo ốp bình điện.
4. Tháo cực âm $\ominus$ ra khỏi bình điện.
5. Tháo cực dương $\oplus$ ra khỏi bình điện.
6. Tháo bình điện một cách cẩn thận tránh làm rơi các ốc cực.

■ Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo. Luôn nhớ nối cực dương $\oplus$ vào trước. Siết chặt các bu lông và đai ốc.

Đảm bảo rằng các thông tin hiển thị trên đồng hồ phải chính xác sau khi lắp lại bình điện. ► T. 28

Hệ thống báo động chống trộm sẽ bị ngắt kích hoạt nếu bình điện bị ngắt kết nối. Hệ thống vẫn sẽ tắt khi bình điện được kết nối lại.

Để kích hoạt hệ thống, hãy xem phần “Cài đặt hệ thống báo động chống trộm”. ► T. 46

Để xử lý bình điện đúng cách, hãy tham khảo phần

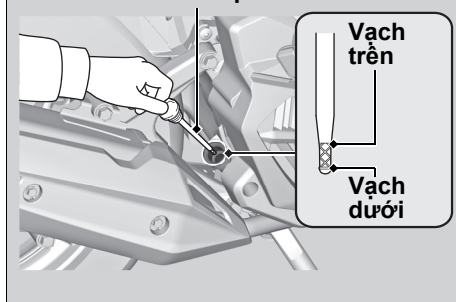
“Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản”. ► T. 82

“Hồng bình điện”. ► T. 124

Kiểm tra dầu động cơ

Kiểm tra dầu động cơ với công tắc Idling Stop ở vị trí ^(A)OFF (Idling).

Que thăm/nắp đổ dầu



1. Nếu động cơ nguội, để động cơ nổ cầm chừng từ 3 đến 5 phút.
2. Vận khóa điện sang vị trí ○ (Tắt) và đợi từ 2 đến 3 phút.
3. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
4. Tháo que thăm/nắp đổ dầu ra và lau sạch.
5. Đưa que thăm/nắp đổ dầu vào cho đến khi vào hết nhưng không được vặn.
6. Kiểm tra xem mức dầu có nằm giữa vạch trên và vạch dưới trên que thăm/nắp đổ dầu không.
7. Lắp chặt que thăm/nắp đổ dầu.

Đổ thêm dầu động cơ

Nếu dầu động cơ ở mức dưới hoặc gần chạm dấu vạch dưới, hãy đổ thêm dầu động cơ khuyến dùng. ► T. 85, ► T. 141

1. Tháo que thăm/nắp đổ dầu. Đổ dầu khuyến dùng cho đến khi chạm dấu vạch trên.
 - Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn khi kiểm tra mức dầu.
 - Không đổ dầu tràn quá dấu vạch trên.
 - Chắc chắn không có vật lạ lọt vào qua lỗ đổ dầu.
 - Lau sạch chỗ dầu tràn ngay lập tức.
2. Đảm bảo lắp que thăm/nắp đổ dầu vào chắc chắn.

LƯU Ý

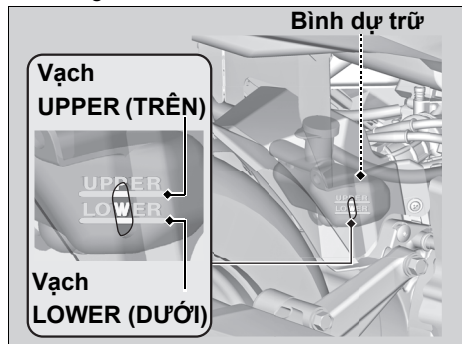
Đổ quá nhiều dầu hoặc vận hành xe thiếu dầu có thể gây hư hỏng động cơ. Không được hòa trộn các loại dầu có nhãn hiệu và phẩm cấp khác nhau.

Để biết loại dầu khuyến dùng và hướng dẫn lựa chọn dầu, hãy tham khảo phần "Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản". ► T. 85

Kiểm tra dung dịch làm mát

Kiểm tra mức dung dịch làm mát trong bình dự trữ khi động cơ nguội.

1. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra mức dung dịch làm mát có nằm giữa vạch UPPER (TRÊN) và vạch LOWER (DƯỚI) trên bình dự trữ hay không.

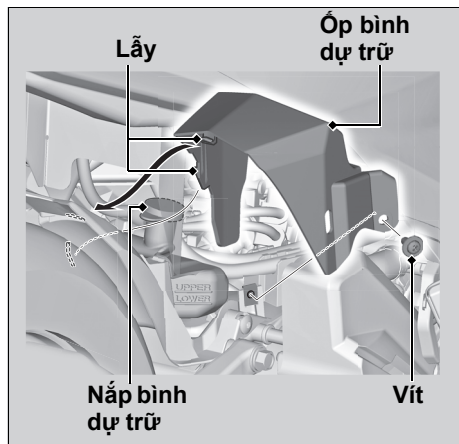


Nếu thấy mức dung dịch làm mát giảm rõ rệt hoặc bình dự trữ cạn hết, rất có thể bạn đang gặp sự cố rò rỉ nghiêm trọng. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đổ thêm dung dịch làm mát

Nếu mức dung dịch làm mát nằm dưới vạch LOWER (DƯỚI), hãy đổ thêm dung dịch làm mát khuyến dùng (T. 86) cho đến khi chạm vạch UPPER (TRÊN). Chỉ đổ thêm dung dịch làm mát qua nắp bình dự trữ, không được tháo nắp két tản nhiệt.

1. Tháo nắp bình dự trữ bằng cách tháo vít.
2. Tháo nắp bình dự trữ và đổ thêm dung dịch vào bình, đồng thời theo dõi mức dung dịch làm mát.
 - ▶ Không đổ tràn quá vạch UPPER (TRÊN).
 - ▶ Hãy đảm bảo không có vật lạ lọt vào qua miệng bình dự trữ.



3. Lắp lại thật chặt nắp bình dự trữ.
4. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

⚠ CẢNH BÁO

Việc tháo nắp két tản nhiệt trong khi động cơ còn nóng có thể khiến dung dịch làm mát bắn ra ngoài, làm bạn bị bỏng.

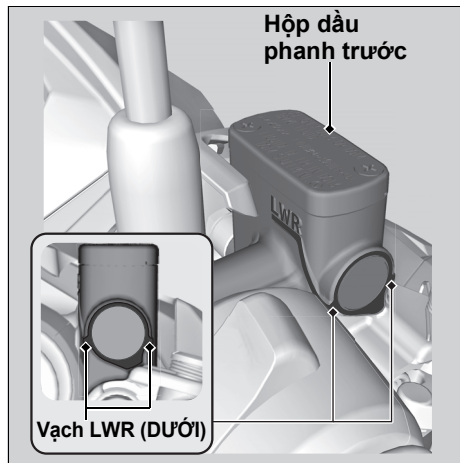
Luôn để động cơ và két tản nhiệt nguội hẳn trước khi tháo nắp két tản nhiệt.

Kiểm tra dầu phanh trước

1. Dừng xe thẳng đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra xem hộp dầu phanh trước có nằm ngang không và mức dầu có cao hơn vạch LWR (DƯỚI) không.

Nếu mức dầu phanh trong hộp dầu phanh thấp hơn vạch LWR hoặc hành trình tự do tay phanh quá lớn, hãy kiểm tra độ mòn má phanh.

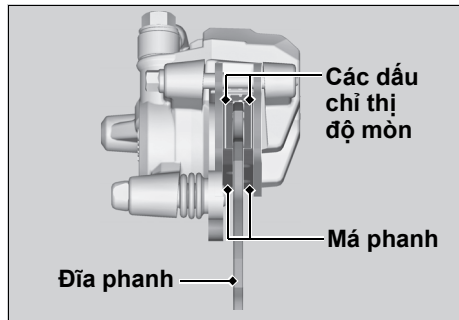
Nếu má phanh không bị mòn, có khả năng bị rò rỉ dầu phanh. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



Kiểm tra má phanh trước

Kiểm tra tình trạng dầu chỉ thị độ mòn má phanh.

Cần thay thế má phanh nếu má phanh bị mòn tới dấu chỉ thị.



Kiểm tra má phanh từ phía dưới ngàm phanh.

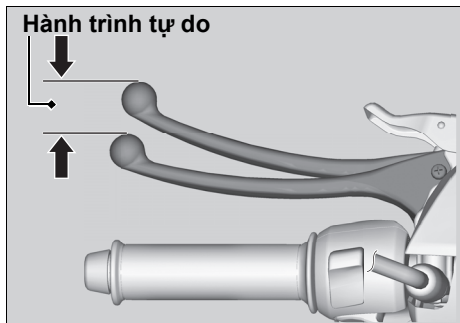
Nếu cần thay thế má phanh, nên để cửa hàng Honda uỷ nhiệm thực hiện công việc này.

Luôn thay cả má phanh bên trái và bên phải cùng lúc.

Kiểm tra hành trình tự do tay phanh sau

1. Dừng xe bằng chân chống đứng.
2. Đo khoảng cách dịch chuyển của tay phanh sau trước khi phanh bắt đầu có tác dụng.

Hành trình tự do tính tại đầu tay phanh:
10 - 20 mm (0.4 - 0.8 in)

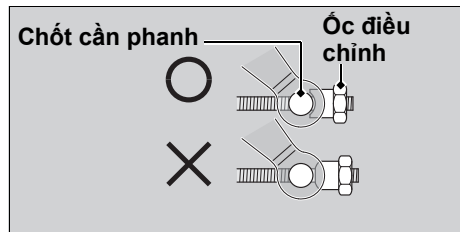


Kiểm tra xem dây phanh có bị xoắn hoặc có dấu hiệu mòn không. Nếu cần thay thế, nên đến cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Bôi trơn dây phanh bằng loại dầu bôi trơn có sẵn trên thị trường để ngăn chặn tình trạng mòn sớm và ăn mòn dây phanh. Đảm bảo cần phanh, lò xo và các chốt ở trong tình trạng tốt.

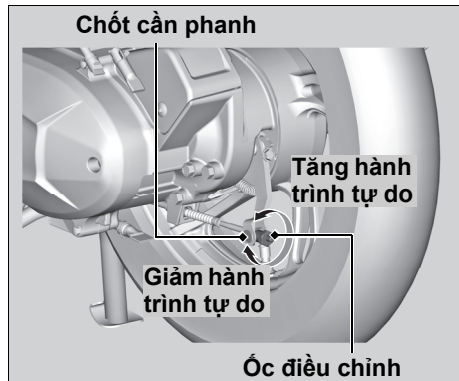
Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh sau

Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh với bánh trước hướng về phía trước. Kiểm tra chắc chắn phần khuyết của đai ốc điều chỉnh nằm vừa khít vào chốt cần phanh khi thực hiện điều chỉnh hành trình tự do.



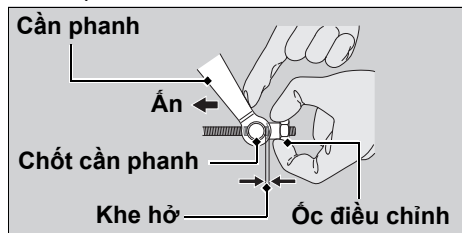
Nếu bạn không thể điều chỉnh đúng được theo cách này, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

1. Điều chỉnh bằng cách vặn đai ốc điều chỉnh phanh sau, mỗi lần nửa vòng.



2. Bóp phanh vài lần và kiểm tra xem bánh xe có quay tự do sau khi nhả tay phanh không.

3. Nhấn cần phanh và đảm bảo có khe hở giữa đai ốc điều chỉnh phanh sau và chốt cần phanh.



Sau khi điều chỉnh, kiểm tra hành trình tự do tay phanh.

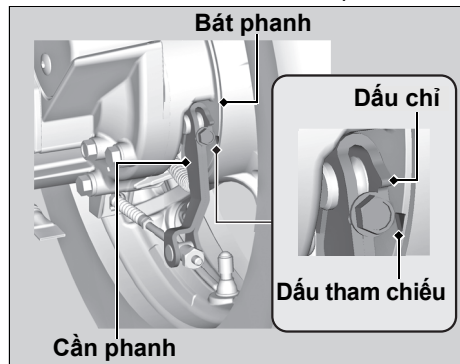
Đảm bảo cần phanh, lò xo và các chốt ở trong tình trạng tốt.

LƯU Ý

Không vặn vòng điều chỉnh vượt quá giới hạn.

Kiểm tra độ mòn guốc phanh sau

Phanh sau có vạch chỉ thị mòn phanh.

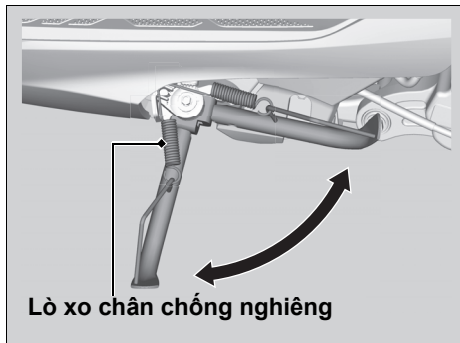


Khi nhấn phanh, dấu chỉ trên cần phanh di chuyển về phía dấu tham chiếu trên bát phanh. Nếu dấu chỉ trùng khớp với dấu tham chiếu khi nhấn hết phanh thì cần phải thay guốc phanh mới.

Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Khi cần bảo dưỡng phanh, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm. Chỉ sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Kiểm tra chân chống nghiêng



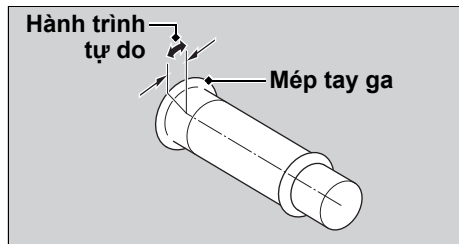
1. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra chân chống nghiêng có hoạt động trơn tru không. Nếu chân chống nghiêng bị cứng hoặc kêu cọt két thì làm sạch khu vực chốt và bôi trơn bu lông chốt bằng mỡ bôi trơn sạch.
3. Kiểm tra lò xo xem có bị hỏng hoặc mất đàn hồi không.
4. Ngồi lên xe và gạt chân chống nghiêng lên.
5. Khởi động động cơ.
6. Hạ hết chân chống nghiêng xuống. Động cơ sẽ dừng ngay khi hạ chân chống nghiêng. Nếu động cơ không dừng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Kiểm tra tay ga

Tắt máy, kiểm tra xem tay ga có xoay trơn tru từ vị trí đóng hết cho đến vị trí mở hết ở mọi vị trí của cổ lái và hành trình tự do tay ga có đúng không. Nếu tay ga không xoay trơn tru, tự động đóng ga hoặc dây ga bị hỏng, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Hành trình tự do tay ga tính từ mép tay ga:

2 - 6 mm (0.1 - 0.2 in)



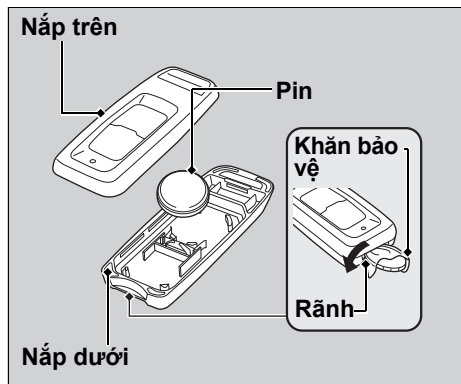
Thay thế Pin thiết bị điều khiển FOB

Nếu đèn báo hệ thống khóa thông minh nhấp nháy 5 lần khi vặn khóa điện sang vị trí I (Bật), hoặc phạm vi hoạt động không ổn định, hãy thay thế pin ngay khi có thể.

Chúng tôi khuyến cáo bạn nên mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thực hiện công việc này.

Loại pin: CR2032

1. Tháo nắp trên thiết bị bằng cách chèn một đồng xu hoặc lách tua vít đầu dẹt có phủ khăn bảo vệ vào rãnh của thiết bị điều khiển FOB.
 - ▶ Dùng khăn bảo vệ để bọc đồng xu hoặc tua vít đầu dẹt để không làm xước thiết bị điều khiển FOB.
 - ▶ Không chạm tay vào mạch điện hoặc đầu cực, vì như vậy có thể gây ra trực tiếp.
 - ▶ Cần thận không làm xước vỏ chống thấm nước hoặc để cho bụi bẩn lọt vào.
 - ▶ Không được cố tháo rời phần thân của thiết bị bộ điều khiển FOB.



2. Thay thế pin cũ bằng pin mới sao cho mặt có cực âm $\ominus$ hướng lên trên.
3. Lắp hai nửa của thiết bị điều khiển FOB vào với nhau.
 - Đảm bảo nắp trên và nắp dưới được lắp vào đúng vị trí.

⚠ CẢNH BÁO

NGUY CƠ BỎNG HÓA CHẤT

Nếu nuốt phải, pin của thiết bị điều khiển FOB có thể gây bỏng nghiêm trọng bên trong và thậm chí gây tử vong.

Để pin mới và đã sử dụng tránh xa tầm tay trẻ em.

Nếu nghi ngờ trẻ nuốt phải pin, ngay lập tức đưa trẻ tới cơ sở y tế.

THẬN TRỌNG

- Nguy cơ nổ nếu thay pin không đúng loại.
Chỉ thay pin cùng loại hoặc loại tương đương.
- Không để pin tiếp xúc với nguồn nhiệt quá cao như ánh nắng mặt trời, lửa hoặc những nguồn tương tự, làm vậy có thể gây cháy nổ hoặc rò rỉ dung dịch hoặc khí dễ cháy trong quá trình sử dụng, cất trữ hoặc vận chuyển.
- Không vứt pin vào lửa hoặc lò nóng, nghiền hoặc cắt pin bằng máy, làm vậy có thể dẫn đến cháy nổ.
- Không để pin tiếp xúc với nhiệt độ quá cao và/hoặc áp suất không khí quá thấp vì có thể gây cháy nổ hoặc rò rỉ khí ga hoặc chất lỏng dễ cháy.

Tìm kiếm hư hỏng

Động cơ không khởi động	T. 108
Quá nhiệt động cơ (Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng)	T. 109
Các đèn cảnh báo sáng hoặc nhấp nháy. T. 110	
Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)	T. 110
Đèn báo trạng thái sạc bình điện.....	T. 110
Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda .	T. 111
Các tín hiệu cảnh báo khác	T. 112
Báo lỗi đồng hồ báo xăng.....	T. 112
Khi hệ thống Idling Stop không hoạt động đúng cách	T. 113
Đèn báo Idling Stop không sáng	T. 113
Động cơ không tắt tạm thời khi hệ thống Idling Stop vẫn hoạt động và đèn báo đang sáng.....	T. 114

Động cơ không khởi động ngay cả khi vặn tay ga	T. 115
Khi hệ thống khóa thông minh không hoạt động đúng cách	T. 116
Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp T. 118	
Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp T. 120	
Thùng lốp	T. 123
Trục trục về điện	T. 124
Hỏng bình điện.....	T. 124
Cháy bóng đèn.....	T. 124
Cháy cầu chì	T. 125
Động cơ đôi lúc hoạt động không ổn định	T. 126

Mô-tơ khởi động hoạt động nhưng động cơ không khởi động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra trình tự khởi động động cơ.
➡ T. 61
- Kiểm tra xem có còn xăng trong bình không.
- Kiểm tra xem đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) có sáng không.
▶ Nếu đèn báo này sáng, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

Mô-tơ khởi động không hoạt động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra trình tự khởi động động cơ.
➡ T. 61
 - Kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không.
➡ T. 125
 - Kiểm tra xem kết nối bình điện có bị lỏng không (➡ T. 90) hoặc điện cực có bị mòn không (➡ T. 82).
 - Kiểm tra tình trạng bình điện. ➡ T. 124
- Nếu lỗi trên vẫn còn tiếp diễn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Quá nhiệt động cơ (Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng)

Động cơ bị quá nhiệt khi xuất hiện các hiện tượng sau:

- Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng.
- Tăng tốc chậm.

Nếu hiện tượng này xảy ra, hãy đưa xe vào lề đường và thực hiện quy trình sau.

Để xe nổ cầm chừng trong thời gian dài có thể làm cho đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng.

LƯU Ý

Tiếp tục lái xe khi động cơ bị quá nhiệt có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho động cơ.

1. Tắt động cơ bằng khóa điện.
2. Để động cơ nguội với khóa điện ở vị trí **O** (Tắt).
3. Sau khi động cơ nguội, hãy kiểm tra ống kết tản nhiệt xem có rò rỉ không. **► T. 94**

Nếu có rò rỉ:

Không khởi động động cơ. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

4. Kiểm tra mức dung dịch làm mát trong bình dự trữ. **► T. 94**
► Đổ thêm dung dịch làm mát nếu cần.
5. Nếu các bước kiểm tra từ 1-4 bình thường, bạn có thể tiếp tục lái xe, nhưng cần theo dõi sát đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát.

Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)

Nếu đèn này sáng khi đang lái xe, có thể hệ thống PGM-FI bị trục trặc nghiêm trọng. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Đèn báo trạng thái sạc bình điện

Nếu đèn báo sáng khi đang lái xe, có thể điện áp bình điện yếu hoặc hiệu suất bình điện giảm. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

► Nếu bình điện không có đủ điện áp để cung cấp cho hệ thống đèn báo, đèn báo có thể không sáng.

Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda

■ Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp 5 lần

Thay pin thiết bị điều khiển FOB  T. 104

■ Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy trong khi khóa điện ở vị trí I (Bật)

Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp khi kết nối giữa xe và thiết bị điều khiển FOB bị dừng sau khi vặn khóa điện sang vị trí I (Bật).

Hiện tượng này có thể xảy ra bởi những nguyên nhân sau:

- Sóng vô tuyến mạnh hoặc tiếng ồn lớn làm ảnh hưởng đến hệ thống.
- Làm rơi thiết bị điều khiển FOB khi đang chạy xe.

Tuy nhiên, các nguyên nhân này sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động của xe cho đến khi khóa điện bị khóa.

Nếu bạn vặn khóa điện sang vị trí SEAT,  (Tắt) hoặc  (Khóa) trong khi đèn báo hệ thống khóa thông minh nhấp nháy, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sẽ nhấp nháy nhanh hơn trong khoảng 20 giây rồi tự động tắt, sau đó khóa điện sẽ khóa.

Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.

Đèn báo rẽ sẽ nhấp lúc bắt đầu và khi kết thúc chức năng này.

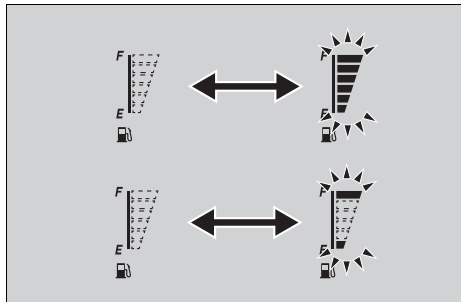
Để đèn ngừng nhấp và còi báo ngừng kêu, hãy ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Sau khi đèn ngừng nhấp và còi báo ngừng kêu, khóa điện sẽ khóa.

Nếu không có thiết bị điều khiển FOB, có thể mở khóa điện bằng cách khác.  T. 120

Báo lỗi đồng hồ báo xăng

Nếu hệ thống nhiên liệu bị lỗi, các đèn báo đồng hồ báo xăng sẽ hiển thị trên màn hình như được thể hiện trong những hình minh họa sau đây.

Nếu hiện tượng này xảy ra, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.



Khi hệ thống Idling Stop không hoạt động đúng cách

Đèn báo Idling Stop không sáng

Khi đèn báo hệ thống Idling Stop không sáng, thao tác như dưới đây.

Nếu công tắc Idling Stop ở vị trí  (Idling):

Ấn công tắc Idling Stop sang vị trí  (Idling Stop).

Nếu động cơ nguội:

Làm nóng động cơ.

Hệ thống Idling Stop không hoạt động khi động cơ nguội.

Nếu bạn chưa lái xe sau khi động cơ khởi động:

Lái xe với tốc độ trên 10 km/h (6 mph). Hệ thống Idling Stop sẽ không hoạt động nếu tốc độ lái xe chưa đạt tới mức này.

Nếu đèn báo lỗi PGM-FI (MIL) sáng:

Khi đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) sáng, hệ thống Idling Stop không hoạt động để bảo vệ động cơ. Hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để được hỗ trợ.

Nếu điện áp bình điện yếu:

Chạy xe một lúc, sau đó tắt và khởi động lại động cơ với nút khởi động, tham khảo quy trình khởi động ( T. 61) để khởi động động cơ đúng cách. Hệ thống Idling Stop có thể không hoạt động khi điện áp bình điện yếu. Nếu tình trạng này diễn ra thường xuyên, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Động cơ không tắt tạm thời khi hệ thống Idling Stop vẫn hoạt động và đèn báo đang sáng

Khi hệ thống Idling Stop vẫn đang hoạt động và đèn báo sáng, mà động cơ không dừng tạm thời, hãy thực hiện các thao tác sau.

Nếu xe chưa dừng hẳn:

Hãy dừng hẳn xe. Hệ thống Idling stop chỉ hoạt động nếu tốc độ động cơ là 0 km/h (0 mph).

Nếu tay ga không đóng hoàn toàn:

Đóng tay ga hoàn toàn.

Động cơ không khởi động ngay cả khi vặn tay ga

Động cơ không khởi động ngay cả khi vặn tay ga, hãy thực hiện các thao tác sau.

Nếu chân chống nghiêng được gạt xuống:

Khi động cơ dừng lại bằng hệ thống Idling Stop, nếu bạn hạ chân chống nghiêng, đèn báo hệ thống Idling Stop đang nhấp nháy sẽ tắt hoặc ngừng nhấp và sáng liên tục, sau đó hệ thống Idling Stop sẽ bị hủy. Ấn nút khởi động để khởi động lại động cơ, tham khảo quy trình khởi động (► T. 61) để khởi động động cơ đúng cách.

Nếu công tắc Idling Stop ở vị trí  (Idling):

Khi động cơ dừng bởi hệ thống Idling Stop, nếu ấn công tắc Idling Stop sang vị trí  (Idling), hệ thống Idling Stop sẽ bị hủy. Ấn nút khởi động để khởi động lại động cơ, tham khảo quy trình khởi động (► T. 61) để khởi động động cơ đúng cách.

Nếu đèn báo Idling Stop nhấp nháy (công tắc Idling Stop ở vị trí  (Idling Stop)), nhưng động cơ không khởi động ngay cả khi vặn ga, hãy thực hiện như dưới đây.

Bình điện yếu (hỏng) hoặc lỏng cực:

Kiểm tra bình điện và các cực bình điện. Nếu bình điện yếu, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Khi hệ thống khóa thông minh không hoạt động đúng cách

Khi hệ thống khóa thông minh Honda không hoạt động đúng cách, hãy thực hiện như dưới đây.

- Kiểm tra xem hệ thống khóa thông minh Honda có được kích hoạt hay không. Ấn nhẹ nút ON/OFF (BẬT/TẮT) trên thiết bị điều khiển FOB.
Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB màu đỏ, kích hoạt hệ thống khóa thông minh. ➡ T. 36
Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB không phản hồi, thay pin. ➡ T. 104

- Kiểm tra xem có lỗi kết nối trong hệ thống khóa thông minh Honda hay không. Hệ thống khóa thông minh Honda sử dụng sóng vô tuyến tần số thấp. Hệ thống khóa thông minh Honda có thể không hoạt động đúng cách trong trường hợp sau:
 - ▶ Khi có các cơ sở ở gần đó phát ra sóng vô tuyến mạnh hoặc tiếng ồn, chẳng hạn như tháp truyền hình, nhà máy điện, đài phát thanh hoặc sân bay.
 - ▶ Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị liên lạc không dây như radio hoặc điện thoại di động.
 - ▶ Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với vật bằng kim loại hoặc bị vật bằng kim loại che phủ.

- Kiểm tra xem thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký chưa.
Sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký.
Bạn không thể kích hoạt hệ thống khóa thông minh Honda nếu thiết bị điều khiển FOB chưa được đăng ký.
- Đảm bảo rằng không sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã bị hỏng.
Nếu sử dụng thiết bị điều khiển FOB bị gãy/hỏng, bạn sẽ không thể kích hoạt hệ thống khóa thông minh Honda. Hãy mang khóa dự phòng và thẻ ID đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Kiểm tra tình trạng bình điện và dây dẫn bình điện trên xe.
Kiểm tra bình điện và các cực bình điện.
Nếu bình điện yếu, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

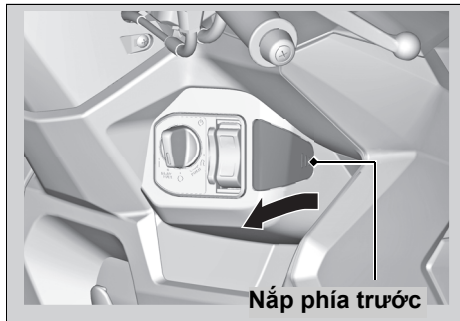
Nếu hệ thống khóa thông minh Honda không kích hoạt được do nguyên nhân khác, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp

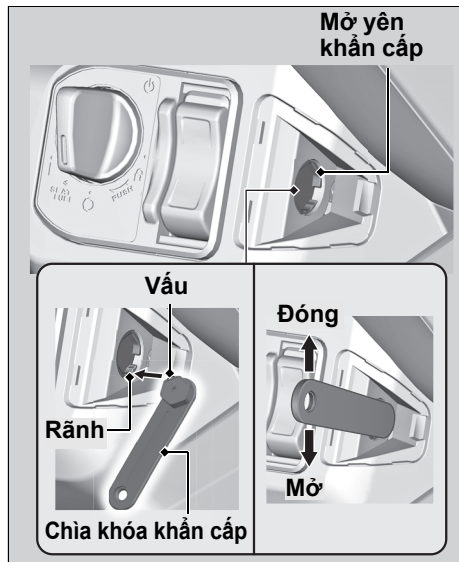
Có thể mở khóa yên xe bằng cách sử dụng chìa khóa khẩn cấp.

I Mở

1. Tháo nắp phía trước.

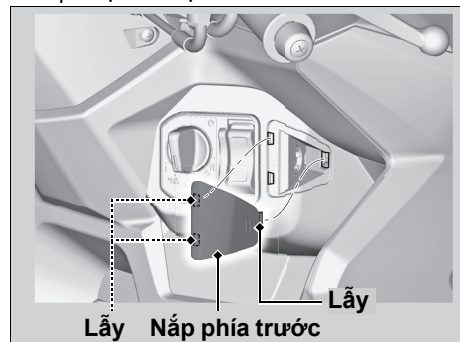


2. Khớp vấu chìa khóa khẩn cấp với rãnh mở yên khẩn cấp, vặn chìa khóa khẩn cấp ngược chiều kim đồng hồ.
3. Mở yên và vặn chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ.



Đóng

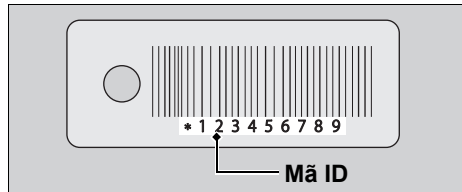
1. Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra xem yên xe đã được khóa chặt chưa bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên. Nếu yên xe chưa được khóa, vận chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ để khóa ngàm yên xe.
2. Lắp tấm chắn phía trước. Đảm bảo rằng toàn bộ các lẫy đã được lắp chặt vào vị trí.



Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp

I Cài đặt chế độ nhập mã ID

1. Kiểm tra mã ID trên thẻ ID.
2. Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda nhấp nháy.
3. Nhấn khóa điện trong khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda đang nhấp nháy.
▶ Đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda vẫn sáng và chế độ nhập mã ID được bật.



I Nhập mã ID

Bạn có thể nhập mã ID của mình bằng cách nhấn khóa điện khi khóa điện đang ở vị trí **O** (Tắt), **L** (Khóa) và SEAT. Nhập mã ID trên thẻ ID theo thứ tự từ trái sang phải bằng cách ấn khóa điện.

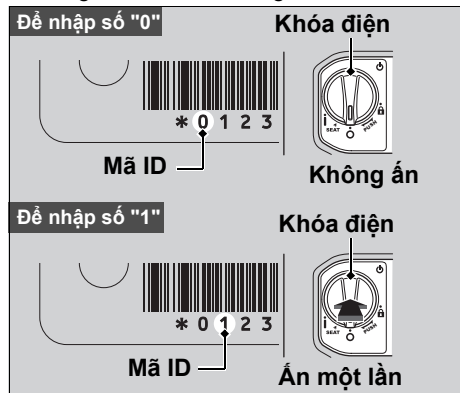
Mã ID được xác thực dựa trên số lần ấn khóa điện.

Ấn khóa điện với số lần mong muốn trong vòng 5 giây khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng. Sau 5 giây, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sẽ tắt và sáng lại. Điều này có nghĩa là lần nhập vừa xong đã được ghi nhận và có thể nhập số tiếp theo.

- ▶ Nếu đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda không sáng, có thể bình điện yếu. Hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Ví dụ:

- Để nhập số "0", đợi khoảng 5 giây mà không cần ấn khóa điện khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng.
- Để nhập số "1", ấn khóa điện 1 lần trong vòng 5 giây khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sáng.

**Nhập mã ID thành công (ID code entered successfully)**

Sau khi nhập mã ID cuối cùng, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sẽ tắt, và khi đèn sáng trở lại, khóa điện sẽ mở khóa.

Trong vòng 6 phút, vặn khóa điện sang vị trí **I** (Bật). Bạn có thể khởi động động cơ.

Để khóa khóa điện, vặn khóa điện sang vị trí **SEAT**, **O** (Tắt), hoặc vị trí **🔒** (Khóa), ấn và giữ khóa điện trong vòng 2 giây. Khóa điện cũng tự động khóa khi ở vị trí **SEAT**, **O** (Tắt), hoặc **🔒** (Khóa) khoảng 6 phút sau khi mã ID được nhập thành công.

Khi khóa điện khóa, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sẽ tắt.

Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.

Để mở khóa điện, lặp lại quy trình mở khóa điện.

Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp

Nhập mã ID không thành công

Sau khi nhập mã ID cuối cùng, đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda sẽ nhấp nháy mỗi 1 giây rồi tắt.

Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.

Khóa điện không mở được.

Thực hiện lại quy trình “Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp”. ➡ T. 120

Hủy nhập mã ID

Nếu bạn nhập sai mã ID, ấn và giữ khóa điện trong 2 giây hoặc không ấn khóa điện, chỉ cần đợi đến khi đèn báo hệ thống khóa thông minh Honda tắt.

Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.

Thực hiện lại quy trình “Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp”. ➡ T. 120

Thủng lốp

Để vá lốp bị thủng hoặc tháo bánh xe, bạn phải có dụng cụ đặc biệt và tay nghề về kỹ thuật. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Sau khi vá lốp tạm thời, luôn nhớ kiểm tra lốp hoặc thay lốp mới ở cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp

Nếu lốp xe bị thủng một lỗ nhỏ, có thể sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp không xăm.

Hãy làm theo hướng dẫn sử dụng đi kèm với bộ dụng cụ sửa chữa lốp khẩn cấp.

Lái xe với lốp xe chỉ được sửa chữa tạm thời là rất nguy hiểm. Không được vượt quá 50 km/h (30 mph). Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp càng sớm càng tốt.

CẢNH BÁO

Lái xe với lốp vá tạm thời có thể rất nguy hiểm. Nếu lốp này bị hỏng, tai nạn có thể xảy ra gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Nếu buộc phải lái xe với lốp vá tạm thời, hãy lái xe thật chậm và cẩn thận, không lái xe vượt quá 50 km/h (30 mph) cho đến khi lốp xe được thay thế.

Hồng bình điện

Sạc bình điện bằng máy sạc bình điện dùng cho xe máy.

Tháo bình điện ra khỏi xe trước khi sạc.

Không sử dụng máy sạc bình điện dùng cho ô tô vì có thể gây quá nhiệt bình điện và làm hỏng bình điện. Nếu bình điện không phục hồi sau khi sạc, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

Chúng tôi khuyến cáo không khởi động cho xe máy bằng bình điện của ô tô vì có thể làm hư hỏng hệ thống điện của xe.

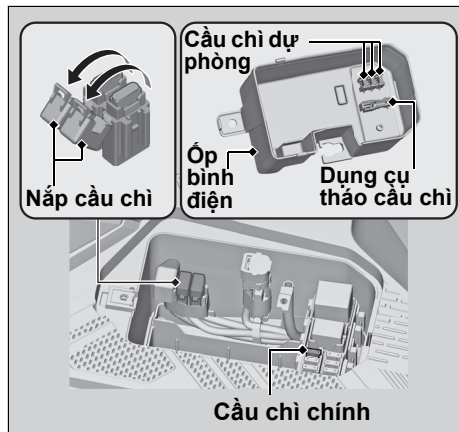
Cháy bóng đèn

Toàn bộ bóng đèn trên xe là đèn LED. Nếu thấy một bóng LED nào không sáng, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Cháy cầu chì

Trước khi xử lý cầu chì, tham khảo phần "Kiểm tra và thay thế cầu chì." ► T. 84

Hộp cầu chì



1. Tháo nắp bình điện và ốp bình điện ra khỏi sàn để chân. ► T. 90
2. Tháo bình điện. ► T. 90
3. Mở nắp cầu chì.
4. Dùng dụng cụ tháo cầu chì nằm ở phía sau ốp bình điện để rút từng cầu chì ra và kiểm tra xem có cầu chì nào bị cháy không.
Luôn thay cầu chì bị cháy bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số định mức.
► Cầu chì dự phòng nằm ở mặt sau của ốp bình điện.
5. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trực trực. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Động cơ đôi lúc hoạt động không ổn định

Nếu lọc nhiên liệu bị tắc, động cơ đôi lúc sẽ hoạt động không ổn định.

Nếu hiện tượng này xuất hiện, bạn vẫn có thể tiếp tục lái xe.

Nếu động cơ hoạt động không ổn định ngay cả khi vẫn còn đủ nhiên liệu trong bình, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Thông tin

Hệ thống chẩn đoán lỗi.....	T. 128
Chìa khóa xe	T. 128
Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển và các tính năng khác	T. 131
Chăm sóc xe	T. 132
Bảo quản xe	T. 135
Vận chuyển xe	T. 135
Bạn và môi trường xung quanh	T. 136
Số khung, số máy	T. 137
Nhiên liệu chứa còn	T. 138
Bộ chuyển đổi chất xúc tác	T. 139

Hệ thống chẩn đoán lỗi

Chiếc xe này được trang bị các thiết bị liên quan đến dịch vụ, có khả năng ghi thông tin về hiệu suất hệ thống truyền lực và điều kiện lái xe.

Dữ liệu có thể được sử dụng để giúp kỹ thuật viên chẩn đoán, sửa chữa và bảo dưỡng xe. Không ai có thể truy cập dữ liệu này trừ khi có yêu cầu hợp pháp hoặc sự cho phép của chủ xe.

Tuy nhiên, chỉ Honda, đại lý ủy quyền và trung tâm sửa chữa ủy quyền, nhân viên, đại diện và nhà thầu mới có thể truy cập dữ liệu này với mục đích chẩn đoán kỹ thuật, nghiên cứu và phát triển xe.

Chìa khóa xe

Chìa khóa khẩn cấp

Chìa khóa khẩn cấp được sử dụng trong trường hợp khẩn cấp.

● Để mở yên xe. ➡ T. 118

Không cất giữ chìa khóa khẩn cấp trong cốp.



Chìa khóa khẩn cấp

Thiết bị điều khiển FOB

Khi mang theo thiết bị điều khiển FOB, bạn có thể thực hiện các thao tác sau:

- Khóa hoặc mở khóa khóa điện
- Mở khóa yên
- Khóa hoặc mở khóa cổ lái

Mã số ID của thiết bị điều khiển FOB được ghi trên thẻ ID. Bạn cũng có thể mở khóa khóa điện bằng cách nhập mã số ID.

Luôn mang theo cả chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID, nhưng không được để cùng với thiết bị điều khiển FOB nhằm tránh tình trạng làm mất tất cả cùng một lúc.

Ngoài ra, hãy lưu giữ một bản sao số ID ở nơi an toàn khác ngoài xe của bạn.

Thiết bị điều khiển FOB có chứa các mạch điện tử. Nếu các mạch điện tử này bị hỏng, thiết bị điều khiển FOB sẽ không cho phép bạn thực hiện bất kỳ thao tác nào.

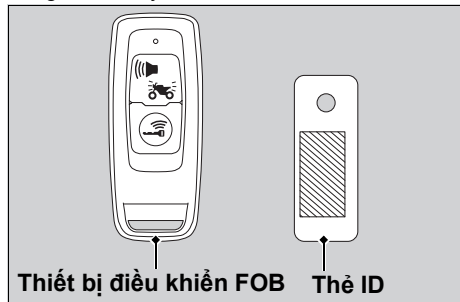
- Không làm rơi hoặc đè vật nặng lên thiết bị điều khiển FOB.
- Không đặt thiết bị điều khiển FOB ở nơi có ánh nắng trực tiếp, nhiệt độ và độ ẩm cao.
- Không được làm xước hoặc làm thủng thiết bị điều khiển FOB.
- Không để gần các vật dụng có từ tính như móc đeo chìa khóa từ.
- Luôn giữ thiết bị điều khiển FOB tránh xa các thiết bị điện như TV, radio, máy tính hoặc máy mát xa tần số thấp.
- Để thiết bị điều khiển FOB tránh xa chất lỏng. Nếu bị ướt thì lau khô thiết bị ngay bằng vải mềm.
- Không để thiết bị điều khiển FOB trên xe khi đang rửa xe.
- Không được đốt cháy thiết bị điều khiển FOB.

- Không sử dụng máy làm sạch bằng sóng siêu âm để vệ sinh.
- Nếu nhiên liệu, sáp hoặc dầu mỡ dính vào thiết bị điều khiển FOB, hãy lau sạch ngay để tránh nguy cơ bị nứt hoặc cong vênh.
- Không tháo rời thiết bị điều khiển FOB trừ trường hợp thay pin. Chỉ được tháo rời phần vỏ thiết bị điều khiển FOB. Không tháo các phần khác.
- Không làm mất thiết bị điều khiển FOB. Nếu bạn làm mất, bạn cần phải đăng ký một thiết bị điều khiển FOB mới. Hãy mang chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để đăng ký.

Thông thường, pin của thiết bị điều khiển FOB có tuổi thọ khoảng 2 năm.

Không để điện thoại di động hoặc các thiết bị phát sóng vô tuyến khác vào cốp xe. Tần số sóng vô tuyến từ các thiết bị này sẽ gây gián đoạn hệ thống khóa thông minh Honda.

Để cài đặt thêm thiết bị điều khiển FOB, hãy mang thiết bị điều khiển FOB và xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.



Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển và các tính năng khác

Khóa điện

Để khóa điện ở vị trí **I** (Bật) khi động cơ dừng hoạt động sẽ làm hao hụt điện áp bình điện.

Không được vặn khóa điện khi đang lái xe.

Đồng hồ đo quãng đường

Đồng hồ đo quãng đường sẽ dừng tại 999.999 khi giá trị đọc được trên đồng hồ vượt quá 999.999.

Đồng hồ đo hành trình

Đồng hồ đo hành trình sẽ hồi về 0,0 khi quãng đường đi được vượt quá 999,9.

Hướng dẫn sử dụng nhanh

Hướng dẫn sử dụng nhanh, giấy đăng ký xe và thông tin bảo hiểm có thể được cất giữ ở mặt sau của yên xe.

Chăm sóc xe

Thường xuyên vệ sinh và đánh bóng xe là nhiệm vụ quan trọng nhằm duy trì tuổi thọ của xe. Một chiếc xe được vệ sinh sạch sẽ có thể dễ dàng phát hiện ra vấn đề trục trặc.

Đặc biệt, nước biển và muối dùng để hạn chế băng trên đường đi có thể làm tăng khả năng hình thành gỉ sét trên xe. Ngoài ra, bùn và bụi bẩn có thể làm tăng tốc độ mài mòn của hệ thống treo trước và gây rò rỉ dầu. Do vậy, luôn nhớ phải rửa xe sạch sẽ sau khi đi trên những đoạn đường gần biển, có muối trên đường, đường bùn hoặc bụi bẩn.

Rửa xe

Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết có nhiệt độ cao nguội hẳn trước khi rửa xe.

- Loại bỏ hết bụi bẩn bằng vòi nước có áp suất thấp.
- Nếu cần, hãy sử dụng một miếng xốp hoặc khăn mềm nhúng vào dung dịch tẩy rửa nhẹ để lau xe.
 - ▶ Vệ sinh kính chắn gió, các chụp đèn pha, ốp nhựa và các chi tiết bằng nhựa khác thật cẩn thận để tránh làm xước chúng.

Tránh phun nước trực tiếp vào lọc gió, ống xả và các chi tiết của hệ thống điện.

- Rửa lại xe bằng nước sạch và dùng giẻ mềm sạch để lau khô xe.
- Sau khi xe đã được lau khô, hãy bôi trơn các chi tiết chuyển động trên xe.
 - ▶ Chắc chắn rằng dầu bôi trơn không bám vào phanh hoặc lốp xe. Đĩa phanh, má phanh, trống phanh hoặc guốc phanh bị bám dầu động cơ sẽ làm giảm đáng kể hiệu quả của phanh và có thể gây ra tai nạn.
- Bôi một lớp chất bảo quản để chống gỉ sét cho xe.
 - ▶ Không sử dụng các sản phẩm có chứa hóa chất hoặc chất tẩy rửa mạnh. Những chất này có thể làm hư hỏng các chi tiết kim loại, sơn và nhựa trên xe. Không để chất bảo quản bắn vào lốp xe và phanh.
 - ▶ Nếu trên xe có các chi tiết sơn mờ, không phủ chất bảo quản lên bề mặt sơn mờ của các chi tiết đó.

■ Lưu ý khi rửa xe

Làm theo hướng dẫn sau khi rửa xe:

- Không sử dụng vòi nước có áp suất cao để rửa xe:
 - ▶ Vòi xịt nước áp suất cao có thể gây hư hỏng các chi tiết chuyển động và chi tiết điện trên xe, làm cản trở hoạt động của các chi tiết này.
 - ▶ Nước có thể lọt vào bên trong bộ hòng ga và/hoặc vào lọc gió.
- Không được phun nước trực tiếp vào khu vực ống xả:
 - ▶ Nước lọt vào ống xả có thể ngăn cản quá trình khởi động và gây gỉ sét bên trong ống xả.
- Làm khô phanh:
 - ▶ Nước lọt vào hệ thống phanh làm giảm hiệu quả của phanh. Sau khi rửa xe, phanh ngắt quãng ở tốc độ thấp để làm khô phanh.
- Không phun nước trực tiếp vào dưới yên xe:
 - ▶ Nước lọt vào phần cốp dưới yên xe có thể làm hỏng tài liệu và các vật dụng khác bên trong.

- Không phun nước trực tiếp vào lọc gió:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong lọc gió có thể cản trở động cơ khởi động.
- Không phun nước trực tiếp vào khu vực xung quanh đèn pha:
 - ▶ Phía bên trong chụp đèn pha có thể bị mờ hơi nước tạm thời sau khi rửa xe hoặc khi lái xe dưới trời mưa. Điều này không ảnh hưởng tới chức năng của đèn pha.
Tuy nhiên, nếu thấy lượng nước nhiều hoặc có băng tích tụ bên trong chụp đèn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.
- Không được bôi chất bảo quản hoặc dầu làm bóng lên bề mặt các chi tiết sơn mờ:
 - ▶ Sử dụng khăn mềm hoặc miếng xốp mềm nhúng với nhiều nước và chất tẩy rửa nhẹ để vệ sinh các bề mặt chi tiết sơn mờ. Sử dụng khăn mềm sạch để lau khô.

Các chi tiết bằng nhôm

Nhôm dễ bị ăn mòn khi tiếp xúc với bụi bẩn, bùn đất hoặc muối trên đường. Vệ sinh các chi tiết bằng nhôm đều đặn và thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước bề mặt nhôm:

- Không dùng bàn chải sợi cứng, giẻ rửa bát bằng sợi thép hoặc các dụng cụ vệ sinh khác có khả năng mài mòn.
- Tránh không để các bề mặt chi tiết bằng nhôm va chạm với lề đường.

Các ốp nhựa

Thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước các ốp nhựa:

- Vệ sinh ốp nhựa bằng xốp mềm và nhiều nước.
- Để loại bỏ các vết bám trên ốp nhựa, hãy sử dụng dung dịch tẩy rửa được pha loãng và xả sạch bằng nhiều nước.
- Tránh để xăng, dầu phanh hoặc chất tẩy rửa bám vào bảng đồng hồ, các ốp nhựa hoặc đèn pha.

Cổ xả và ống xả

Nếu cổ xả và ống xả có lớp sơn bên ngoài, không dùng các loại chất tẩy rửa nhà bếp có tính ăn mòn cao trên thị trường để vệ sinh. Sử dụng chất tẩy rửa trung tính để vệ sinh các bề mặt sơn ở cổ xả và ống xả. Nếu bạn không chắc chắn là cổ xả và ống xả đã được sơn hay chưa, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Bảo quản xe

Nếu bảo quản xe ở ngoài trời, nên sử dụng tấm che phủ toàn bộ xe.

Nếu không sử dụng xe trong thời gian dài, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Rửa xe và bôi chất bảo quản lên tất cả các bề mặt sơn (ngoại trừ các bề mặt sơn mờ). Bôi dầu chống gỉ sét vào các chi tiết mạ crom.
- Dựng xe bằng chân chống đứng và đặt lên bệ sao cho cả hai bánh không chạm đất.
- Sau khi hết mưa, hãy tháo tấm che phủ xe ra và để cho xe khô ráo.
- Tháo bình điện (T. 90) để tránh làm hao hụt điện áp. Sạc đầy bình điện và sau đó đặt ở khu vực râm mát, thoáng khí.
 - Nếu không tháo bình điện, hãy tháo dây cực âm $\ominus$ ra khỏi cực bình điện để tránh hiện tượng phóng điện.

Sau khi hết thời gian bảo quản, hãy kiểm tra bảo dưỡng xe định kỳ theo các hạng mục đưa ra trong Lịch bảo dưỡng.

Vận chuyển xe

Nếu cần phải vận chuyển xe, nên sử dụng ô tô chuyên chở hoặc ô tô tải có sàn phẳng, ô tô có trang bị thang tải hoặc thang nâng xe, có dây chằng chắc chắn. Không được kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường.

LƯU Ý

Kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường có thể gây hư hỏng nghiêm trọng tới hệ thống truyền động.

Bạn và môi trường xung quanh

Sở hữu một chiếc xe và lái xe là một trải nghiệm rất thú vị, tuy nhiên cần phải chú ý đến việc bảo vệ môi trường xung quanh.

Lựa chọn nước rửa vệ sinh xe thích hợp

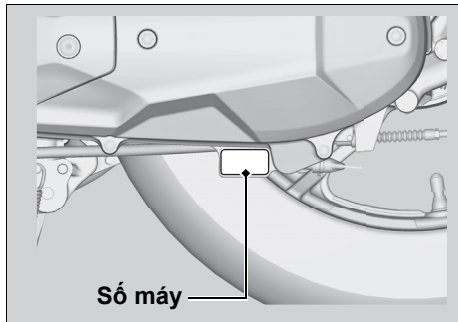
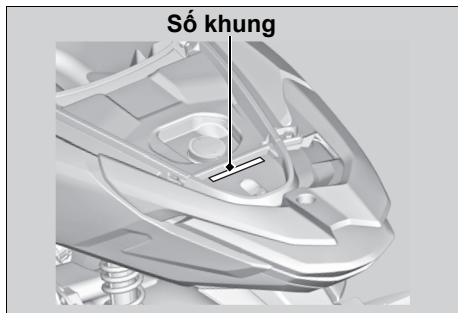
Sử dụng chất tẩy rửa sinh học để rửa xe. Tránh dùng nước rửa dạng xịt có chứa chất CFCs phá hủy tầng ô zôn.

Tái chế chất thải

Xả dầu và các chất thải độc hại khác vào một bình kín tiêu chuẩn và mang tới trung tâm tái chế. Liên hệ với các cơ quan nhà nước và địa phương hoặc các dịch vụ về môi trường để tìm kiếm nơi xử lý chất thải gần nơi bạn đang sống và được hướng dẫn xử lý đối với các chất thải không tái sử dụng được. Không đổ dầu động cơ đã sử dụng vào thùng rác hoặc đổ xuống kênh mương, xuống đường. Xăng, dầu, dung dịch làm mát đã qua sử dụng và một số dung môi tẩy rửa khác có thể gây hại cho những người thu gom rác thải và gây nhiễm độc nguồn nước sinh hoạt, sông, hồ và đại dương.

Số khung, số máy

Số khung và số máy là cơ sở để nhận dạng chiếc xe của bạn và cần phải có khi đi đăng ký xe. Khi đặt phụ tùng thay thế cần phải có thông tin về số khung và số máy này. Nên ghi lại số khung, số máy và lưu giữ ở nơi an toàn.



Nhiên liệu chứa cồn

Một vài loại nhiên liệu pha cồn thông thường hiện đang được bán tại một số khu vực nhằm giúp giảm lượng khí thải ra môi trường để đáp ứng tiêu chuẩn không khí sạch. Nếu bạn có ý định sử dụng nhiên liệu pha cồn, hãy kiểm tra để đảm bảo rằng loại nhiên liệu đó không chứa chì và đáp ứng yêu cầu về chỉ số octan tối thiểu.

Sau đây là hỗn hợp nhiên liệu pha cồn có thể sử dụng trên xe của bạn:

- Hàm lượng ethanol không quá 10% (ethyl alcohol).
 - ▶ Xăng chứa ethanol có thể được bán trên thị trường dưới tên gọi Xăng pha cồn.

Sử dụng xăng chứa trên 10% ethanol có thể:

- Phá hủy lớp sơn bên trong bình xăng.
- Làm hỏng các đường ống dẫn nhiên liệu bằng cao su.
- Gây gỉ sét bình xăng.
- Làm máy vận hành kém.

LƯU Ý

Việc sử dụng hỗn hợp nhiên liệu pha cồn chứa hàm lượng ethanol cao quá mức cho phép có thể gây hư hỏng cho các chi tiết nhựa, cao su và kim loại của hệ thống nhiên liệu.

Nếu phát hiện xe có hiện tượng hoặc vấn đề liên quan đến vận hành, hãy thử đổi sang dùng loại xăng khác.

Bộ chuyển đổi chất xúc tác

Loại xe này được trang bị bộ chuyển đổi chất xúc tác ba chiều. Bộ chuyển đổi chất xúc tác này chứa các kim loại quý được sử dụng làm chất xúc tác trong các phản ứng hóa học ở nhiệt độ cao nhằm chuyển đổi các khí hydrocacbon (HC), cacbon monoxit (CO) và nitơ ôxít (NOx) trong khí xả thành những hợp chất an toàn.

Bộ chuyển đổi bị hỏng sẽ gây ô nhiễm không khí và ảnh hưởng tới việc vận hành của động cơ. Cần phải thay mới bằng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Thực hiện theo các hướng dẫn sau đây để bảo vệ bộ chuyển đổi chất xúc tác trên xe:

- Luôn sử dụng xăng không chì. Xăng có chì sẽ làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.
- Giữ động cơ ở điều kiện hoạt động tốt.
- Nếu thấy động cơ không nổ máy, nổ ngoài ống xả, chết máy hoặc không vận hành đúng cách, hãy dừng xe và ngắt động cơ.

Thông số kỹ thuật

■ Các bộ phận chính

Chiều dài	1.919 mm (75.6 in)
	Loại V
Chiều rộng	687 mm (27.0 in)
	Loại III V
	751 mm (29.6 in)
	Loại V
Chiều cao	1.075 mm (42.3 in)
	Loại III V
	1.076 mm (42.4 in)
Khoảng cách hai bánh xe	1.280 mm (50.4 in)
Khoảng sáng gầm xe	131 mm (5.2 in)
Góc nghiêng phuộc trước	25° 51'
Chiều dài vết quét	81 mm (3.2 in)
	Loại V
Khối lượng bản thân	111 kg (245 lb)
	Loại III V
	112 kg (247 lb)
Khả năng chở tối đa *1	162 kg (357 lb)
	Cốp chính
	10 kg (22 lb)
Khối lượng hành lý tối đa	Hộc đựng đồ có nắp/Móc treo đồ/ Hộc đựng đồ không nắp
	1,5 kg (3.3 lb)

Khả năng chở người	Người lái và 1 người ngồi sau
Bán kính quay tối thiểu	1,90 m (6.2 ft)
Dung tích xy lanh	124,88 cm ³ (7.618 cu-in)
Đường kính xy lanh x Hành trình piston	52,400 x 57,907 mm (2.0630 x 2.2798 in)
Tỷ số nén	11,0:1
Nhiên liệu	Xăng không chì Xăng khuyến dùng: RON 91 hoặc cao hơn
Nhiên liệu chứa cồng	Hàm lượng ETHANOL không quá 10%
Dung tích bình xăng	5,5 L (1.45 US gal, 1.21 Imp gal)
Bình điện	GTZ6V 12 V-5,0 Ah (10 HR)
Giảm tốc sơ cấp	V-Matic (2.60:1-0.82:1)
Giảm tốc cuối	10,552

*1 Bao gồm người lái, người ngồi sau, toàn bộ hành lý và phụ kiện kèm theo.

■ Dữ liệu bảo dưỡng

Kích cỡ lốp	Lốp trước	90/80-14M/C 43P
	Lốp sau	100/80-14M/C 48P
Kiểu lốp	Lốp bố chéo không săm	
Lốp khuyến dùng	Lốp trước	IRC NR87 z
		FEDERAL TIRE FT 293
	Lốp sau	IRC NR95
		FEDERAL TIRE FT 293
Áp suất lốp (Chỉ người lái)	Lốp trước	200 kPa (2.00 kgf/cm ² , 29 psi)
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm ² , 33 psi)
Áp suất lốp (Người lái và người ngồi sau)	Lốp trước	200 kPa (2.00 kgf/cm ² , 29 psi)
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm ² , 33 psi)
Bugi	(tiêu chuẩn)	CPR7EA-9 (NGK)
		U22EPR9 (DENSO)
Khe hở bugi	0,8 - 0,9 mm (0.03 - 0.04 in)	
Tốc độ cầm chừng	1.700 ± 100 (vòng/phút)	

Dầu động cơ khuyến dùng			Dầu máy Honda 4 kỳ cho xe máy, phân loại SJ hoặc loại cao hơn theo tiêu chuẩn API, ngoại trừ các loại dầu có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving", dầu MB theo tiêu chuẩn JASO T 903, độ nhớt SAE 10W-30.
Dung tích dầu động cơ	Sau khi xả	0,80 L (0.85 US qt, 0.70 Imp qt)	
	Sau khi xả và vệ sinh lưới lọc	0,80 L (0.85 US qt, 0.70 Imp qt)	
	Sau khi rửa máy	0,90 L (0.95 US qt, 0.79 Imp qt)	
Dung tích dầu động cơ cuối cùng	Sau khi xả	0,12 L (0.13 US qt, 0.11 Imp qt)	
	Sau khi rửa máy	0,14 L (0.15 US qt, 0.12 Imp qt)	
Dầu phanh khuyến dùng	Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4		
Dung tích hệ thống làm mát	0,44 L (0.46 US qt, 0.39 Imp qt)		
Dung dịch làm mát khuyến dùng	DUNG DỊCH LÀM MÁT HONDA PRE-MIX COOLANT		

■ Bóng đèn

Đèn pha	LED
Đèn báo rẽ trước	LED
Đèn phanh/Đèn hậu	LED
Đèn báo rẽ sau	LED
Đèn soi biển số	LED
Đèn định vị	LED

■ Cầu chì

Cầu chì chính	25 A
Cầu chì khác	10 A, 7,5 A

B			
Bảng đồng hồ thông tin.....	22	Chân chống nghiêng.....	102
Bảo dưỡng		Chìa khóa	
An toàn bảo dưỡng.....	77	Chìa khóa khẩn cấp	128
Các nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.....	81	Hệ thống khóa thông minh Honda	35
Lịch bảo dưỡng	78	Chỗ để đồ	
Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng	77	Cốp chính.....	73
Bảo quản xe.....	135	Hộc đựng đồ có nắp.....	74
Bình điện.....	82, 90	Hướng dẫn sử dụng nhanh.....	74
Bộ chuyển đổi chất xúc tác.....	139	Thiết bị	71
Bộ dụng cụ sửa chữa	123		
C		D	
Các công tắc.....	32	Dầu	
Các đèn báo.....	30	Động cơ	85, 92
Các nhãn hình ảnh	6	Dung dịch làm mát	94
Cài đặt hiển thị	27	Dụng cụ	11
Cải tạo xe	14	Đèn báo cảnh báo sáng	110
Cảnh báo khi lái xe.....	10	Đèn báo chế độ chiếu xa	31
Cầu chì	84, 125	Đèn báo hệ thống chìa khóa THÔNG MINH	
Công tắc báo rẽ.....	32	Honda.....	30
Công tắc đèn chiếu xa/chiếu gần	32	Đèn báo Idling Stop.....	31
Công tắc Idling Stop	32	Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử)	
Cốp chính.....	73	(MIL)	31, 110
		Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát....	31
		Đèn báo rẽ.....	31

Đèn báo trạng thái sạc bình điện	110
Đồ xăng	13, 67, 140
Động cơ	
Dầu.....	85, 92
Khởi động.....	61
Quá nhiệt.....	109
Sổ.....	137
Đồng hồ đo hành trình	131
Đồng hồ đo quãng đường	131
Đồng hồ đo tốc độ.....	23
Đồng hồ	23

G

Giới hạn tải trọng	15
---------------------------------	-----------

H

Hệ thống Idling Stop	58
Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda	35
Hệ thống ngắt động cơ	
Chân chống nghiêng	102
Hệ thống tắt máy bằng chân chống	
nghiêng.....	61, 102
Hộc đựng đồ có nắp.....	74
Hướng dẫn sử dụng nhanh.....	131

K

Khăn cấp

Chìa khóa khăn cấp.....	128
Mở khóa yên xe.....	118

Khóa điện.....33, 131

Khởi động động cơ

Khuyến dùng

Dầu	85
Dung dịch làm mát.....	86
Xăng	67

L

Lốp xe

Áp suất lốp.....	87, 141
Thay thế.....	87
Thùng lốp.....	123

M

Móc giữ mũ bảo hiểm.....	72
Môi trường.....	136

N		R	
Nút còi.....	32	Rửa xe	132
Nút khởi động.....	32		
Nguyên tắc xếp tài	15	S	
Nhiên liệu		Số khung, số máy.....	137
Dung tích bình xăng.....	67	Sự cố điện.....	124
Đồng hồ báo xăng	23		
Khuyến dùng.....	67	T	
Lượng xăng còn lại.....	23	Tay ga	103
Những cảnh báo về an toàn.....	9	Tìm kiếm hư hỏng	107
		Túi đựng tài liệu.....	74
P		Tháo	
Phanh		Bình điện	90
Dầu phanh	86, 96	Thiết bị điều khiển FOB	129
Hành trình tự do.....	98	Thông số kỹ thuật.....	140
Mòn guốc phanh	101	Trang phục bảo hộ	9
Mòn má phanh.....	97		
Phanh	10		
Phụ kiện	14		
Q			
Quá nhiệt.....	109		

V

Vận chuyển xe 135

Vị trí các bộ phận..... 18

X

Xăng pha cồn..... 138

Sách hướng dẫn sử dụng trực tuyến

<https://www.honda.com.vn/xe-may/dich-vu-sau-ban-hang/huong-dan-su-dung-xe>



4FK2VF100
00X4F-K2V-F100